



NGHIÊN CỨU  
VÀ GẶP  
GỠ THẬP  
TỰ GIÁ.

Tâm ảnh hưởng và ý nghĩa của  
Thập Tự Giá Đấng Christ

— ADRIAN EBENS —

# Nghiên cứu và Gặp Gỡ Thập Tự Giá

*Tầm ảnh hưởng và ý nghĩa của Thập Tự Giá Đấng Christ*

Dành tặng cho những người bạn của tôi

Tor và Azadeh

Được in bởi



Tháng 8 năm 2019

© Adrian Ebens, 2019

adrian@life-matters.org

## MỤC LỤC

1. Xin Cha Hãy Tha Cho Họ .....	4
2. Đóng Đinh Nó Trên Cây Thập Tự Đi! .....	9
3. Hễ khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ.....	13
4. Các Người Không Tỉnh Thức Với Ta Trong Một Giờ Được Sao?.....	20
5. Sự hy sinh và các cửa lễ mà chúng ta không mong muốn .....	24
6. Chúng ta có luật.....	36
7. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng .....	49
8. Đèn tạt là nơi Đức Chúa Trời ngự .....	55
9. Hãy để tâm hồn trở nên tĩnh lặng và suy gẫm.....	62

# 1. Xin Cha Hãy Tha Cho Họ

Những hình ảnh lóe lên trong tâm trí tôi khơi lại một cảm giác hối tiếc sâu sắc. Danh sách ngày càng dày về hồi ức của những tương tác đầy rắc rối với những người xung quanh đang dần trở thành một gánh nặng cho linh hồn tôi. Đối với tôi giờ đây, việc tìm kiếm sự bình an mới là điều cấp thiết nhất. Khi suy gẫm về những cơn giận dữ bộc phát gần đây của mình, tôi cảm thấy căm ghét bản thân và ao ước trở thành một con người khác biệt với những gì tôi nhận ra ở bản thân trong thời khắc ấy. Trong giây phút đó, trong đầu tôi chỉ có một từ, *sự tha thứ*, và tôi thật sự cần nó.

Bạn có bao giờ chạm đến một thời điểm trong cuộc đời khi bạn nhận ra rằng bản thân bạn lại không phải là kiểu người bạn thích, và sau nhiều lần nỗ lực thay đổi bản thân, bạn lại quay về chốn cũ với cùng một cảm giác trĩu nặng? Làm thế nào để bạn thoát khỏi hình ảnh xáo trộn mà bạn thấy ở bản thân mình?

Kinh nghiệm này chứng tỏ lời Kinh Thánh là đúng.

Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu một người cũng không. Chẳng có một người nào hiểu biết, Chẳng có một người nào tìm kiếm Đức Chúa Trời. Chúng nó đều sai lạc cả, thấy cùng nhau ra vô ích; Chẳng có một người làm điều lành, dẫu một người cũng không. Rô-ma 3:10-12

Có nhiều người tìm cách thoát khỏi tình trạng này bằng cách bịt mắt bản thân trước những khiếm khuyết của mình và tập trung vào lỗi lầm của những người khác. Vì hết thảy chúng ta đều có những khuyết điểm của bản thân, nên việc tìm một điều gì đó ở một người khác để đổ lỗi cho một hoàn cảnh khó khăn mà mình gặp phải là điều rất dễ dàng. Tìm kiếm sự bình an cho tâm hồn chúng ta bằng phương cách này chắc chắn sẽ làm thương tổn đến mối quan hệ của chúng ta với người khác, cuối cùng sẽ khiến chúng ta càng đau buồn và cô đơn hơn.

Con đường duy nhất để được bình an và tự do là chịu trách nhiệm đối với những nan đề của bản thân và tìm kiếm sự tha thứ từ Đấng Tạo Dựng nên chúng ta.

Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Ma-thi-ơ 5:2-4

Tôi nhìn thấy chính mình trong tình trạng này. Tôi đang than khóc cho sự ích kỷ của bản thân và nỗi đau mà tôi gây ra cho những người khác bởi nhu cầu được quan tâm của mình.

Tôi lớn lên trong một gia đình Cơ Đốc, và tôi được dạy về tình yêu thương của Đức Chúa Trời được bày tỏ qua Đức Chúa Jêsus. Từ nhỏ, tôi đã nghe đi nghe lại những lời này:

Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ma-thi-ơ 11:28

Tôi được khích lệ bởi ý tưởng rằng tôi có thể đến với Đức Chúa Jêsus để tìm thấy sự nghỉ ngơi và hỗ trợ cho gánh nặng của mình. Tôi bắt đầu suy gẫm về Đức Chúa Jêsus và đặc biệt là về khung cảnh cuối cùng liên quan đến cái chết của Ngài. Câu chuyện về Thập Tự Giá có một quyền năng mãnh liệt đối với linh hồn tan nát đã không còn khả năng tự cứu bản thân. Thập Tự Giá đã biến đổi cuộc đời của hàng triệu người, mang lại cho họ sự bình an và hy vọng. Tuy nhiên, nó lại chứa đựng một điều bí ẩn. Làm thế nào mà câu chuyện của một người đàn ông vô tội bị phản bội, tra tấn và giết hại cách đây 2000 năm lại mang đến sự bình an trong tâm hồn tôi? Điều này có liên quan gì đến tôi ngày nay?

Trước tiên, câu chuyện này gây một cảm giác khác thường. Việc bước vào một không gian yên tĩnh tràn ngập hương thơm ngào ngạt và tiếng nhạc yên bình bao quanh bởi vẻ đẹp tự nhiên nhằm mang lại sự bình an là chuyện bình thường đúng không? Nhưng khi câu chuyện của Thập Tự Giá trở nên sống động trong tâm hồn, chúng ta nghe được tiếng hét của những tên lính, tiếng rơi vút vào lưng Đấng Christ, tiếng rơi nặng nề của thanh thập tự giá bằng gỗ khi chạm đất lúc Đấng Cứu Chuộc ngã đi dưới sức nặng của nó. Chúng ta còn nghe được tiếng cười nhạo của đám đông và chứng kiến những gương mặt vụn vỡ vui sướng trước khung cảnh tàn bạo.

Bí mật của điều bí ẩn này là gì? Làm thế nào câu chuyện này lại đem đến cho tôi sự bình an? Làm sao mà có sự thanh thản nào lại bắt nguồn từ sự giết chóc?

Bạn rất muốn được rời mắt khỏi hiện trường, thế nhưng lại có một sức hút mạnh mẽ lôi kéo bạn dõi mắt theo vở kịch này. Bằng một cách nào đó, sự tàn bạo ấy quen thuộc một cách kỳ lạ, và đồng thời cũng hết sức kinh hoàng. Chúng ta đến nơi đồi Sọ - ngọn đồi Gô-gô-tha. Đấng Cứu Chuộc nhu mì nằm trên dụng cụ khổ hình này; máu tuôn thành dòng trên gương mặt Ngài bởi chiếc mào triều bằng gai đã bị đám đông đội lên đầu Ngài. Những kẻ chịu chung số phận với Ngài chống cự một cách tuyệt vọng, tìm cách trì hoãn việc không thể trốn thoát. Lưng của Đấng Cứu Chuộc không còn nhận ra được nữa bởi những đòn roi Ngài đã nhận lấy trước đó. Nhưng người đàn ông này đã làm gì để đáng bị đối xử như thế này?

Đọc lướt qua các sách Phúc Âm cho thấy một cuộc đời tràn đầy lòng trắc ẩn, nhân từ, và là hình ảnh tốt đẹp nhất phản ánh Cha Ngài ở thiên đàng, cũng là một Đấng tràn đầy lòng yêu thương và tử tế. Làm thế nào mà một người như thế lại bị đối xử tàn nhẫn đến vậy?

Tiếng kim loại va chạm chói tai thu hút sự chú ý của chúng ta khi những cái đinh bị đóng xuyên qua đôi bàn tay nhân từ đã ban phước cho rất nhiều người. Đôi chân quý giá đã bước trên những con đường đầy bụi đất của xứ Y-sơ-ra-ên giờ đây bị đâm và đóng chặt vào thanh gỗ. Sau đó thập tự giá bị nâng lên và đẩy mạnh vào vị trí cho cả thế gian chứng kiến, vì sự kiện này đã được Kinh Thánh ghi lại và sẽ được kể và đọc bởi hàng triệu người kể từ thời điểm ấy.

Khi tôi suy gẫm về thập tự giá khi tìm kiếm sự giải thoát khỏi những tội lỗi của mình, lòng tôi cảm thông với người đàn ông vô tội và cũng là Con của Đức Chúa Trời này. Tâm trí tôi lần theo những bước chân của Ngài từ vườn Ghết-sê-ma-nê đến đồi Sọ. Tôi nghĩ đến những lời của vị quan tổng trấn La Mã, Phi-lát:

Kìa, xem người này! Giăng 19:5

Tôi nhìn thấy Ngài loạng choạng và ngã trong vườn, mồ hôi đầm đìa như máu trong cơn thống hối dữ dội. Tôi nhìn thấy các môn đồ của Ngài chạy trốn và bỏ mặc Ngài cho đám đông. Tôi kinh ngạc tự hỏi tại sao đám đông lại chọn Ba-ra-ba và muốn đóng đinh Con Đức Chúa Trời. Tại sao họ lại làm vậy? Ngài đã làm điều ác gì để phải chịu điều này? Tôi nhìn thấy Ngài bị nhạo báng, đánh đập tàn nhẫn.

Họ cởi áo Ngài ra, lấy áo điều mà khoác cho Ngài. Đoạn, họ đương một cái mào gai mà đội trên đầu, và để một cây sậy trong tay hữu Ngài; rồi quì xuống trước mặt Ngài mà nhạo báng rằng: Lạy Vua của dân Giu-đa! Họ nhổ trên Ngài và lấy cây sậy đánh đầu Ngài. Khi đã nhạo báng Ngài rồi, thì họ cởi áo điều ra mà mặc áo của Ngài lại, rồi đem Ngài đi đóng đinh trên cây thập tự. Ma-thi-ơ 27:28-31

Tôi rất muốn trách cứ những diễn viên tàn nhẫn trong vở kịch này, nhưng khi tôi nghĩ đến những hành động đối xử tàn nhẫn của bản thân với những người khác, tôi nhận ra mình cũng giống như họ. Những lời của Đấng Christ vang vọng trong tâm trí tôi:

...Quả thật, Ta nói cùng các ngươi, hễ các ngươi đã làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này của anh em Ta, ấy là đã làm cho chính mình Ta vậy. Ma-thi-ơ 25:40

Liệu tôi có từng cười nhạo và chế giễu những người khác chưa? Chẳng phải tôi cũng đã từng xem những bộ phim mô tả cảnh tàn bạo và vui mừng khi những kẻ mà tôi nghĩ là người xấu bị tiêu diệt sao? Môi miệng tôi cũng đã từng thốt lên những lời cay nghiệt với những người mà tôi nghĩ rằng đã làm tôi tổn thương chẳng? Tôi càng đọc thì cảm giác tội lỗi càng gia tăng. Khi nghĩ về hai người đàn ông đang hấp hối bên cạnh Đức Chúa Jê-sus, tôi đồng cảm với những lời của một trong hai người ấy:

Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người này không hề làm một điều gì ác. Lu-ca 23:41

Sự lên án mà tôi đã áp đặt lên những người khác vì đã từng gây cản trở và khó chịu cho tôi giờ đây đánh trả nguyên lực lại khi tôi chứng kiến cảnh Đấng Christ trên thập tự giá. Tôi cảm nhận được ảnh hưởng của những lời:

Vì các ngươi đoán xét người ta thế nào, thì họ cũng đoán xét lại thế ấy; các ngươi lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại cho mực ấy. Ma-thi-ơ 7:2

Trong một khoảnh khắc vĩnh hằng, tôi nhìn sững sờ lên Thập Tự Giá. Mặc dù đã 2.000 năm trôi qua kể từ sự kiện này, tôi vẫn cảm thấy mình đã hiện diện ở đó để làm nhân chứng cho vở kịch. Thế giới của tôi chuyển động chậm lại và

tiếng ồn ào huyền ảo xung quanh Thập Tự Giá chìm trong im lặng khi tôi nhìn lên Con của Đức Chúa Trời và ngắm nhìn khuôn mặt đẹp đẽ ấy, và rồi những lời sau thốt ra khỏi đôi môi Ngài.

Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Lu-ca 23:34

Khi ý nghĩa của những lời này thấm vào linh hồn tôi, một tia hy vọng bùng cháy. Sự tha thứ mà bấy lâu tôi mong mỏi và hy vọng giờ đây lại tự hiện ra một cách sống động. Khi tôi quỳ gối trước mặt Đấng Tạo Dựng mình với hàng lệ trải dài trên má, tôi nhìn vào gương mặt của tình yêu thương và trái tim tôi tan chảy. Trên gương mặt ấy chẳng hề có một nét đe dọa đoán xét nào. Tôi có cảm giác mạnh mẽ rằng cuộc đời tội lỗi của mình là một phần lý do Ngài phải chịu khổ hình trên Thập Tự Giá, nhưng vẫn không hề có sự kết tội nào từ Ngài – chỉ có tình yêu thương và tha thứ.

Ngài đã không buộc tội tôi vì những đau đớn tôi đã gây cho Ngài. Ngài rộng lòng tha thứ cho tôi. Câu hỏi là, Tôi có chấp nhận điều đó không? Tôi có tin rằng mình được tha thứ không? Trong trường hợp của mình, tôi đã nắm lấy điều đó bằng hai tay và nhận lấy quyền thừa kế nước đời đời của mình. Tôi nói với Đức Chúa Jêsus rằng tôi hối tiếc vì những gì mình đã làm và cầu xin Ngài trở thành Cứu Chúa của cuộc đời tôi. Ngay lập tức một sự bình an bao phủ tôi. Gánh nặng tội lỗi đang đè nặng lên tôi biến mất, và tôi cảm nhận được một niềm vui tận trong linh hồn mà tôi chẳng thể miêu tả, chỉ có những người đã cảm nhận được điều đó mới cảm nhận được.

Giống như một suối nước, những giọt lệ tuôn rơi từ đôi mắt tôi với lòng biết ơn. Những gì tôi đang tìm kiếm cuối cùng đã thuộc về tôi. Tôi cảm thấy vô cùng biết ơn và vui vẻ vâng phục Đấng Cứu Rỗi của tôi.

Đó là cuộc gặp gỡ tươi đẹp và đầy ơn phước của tôi với Thập Tự Giá. Nó cũng đưa ra nhiều nghi vấn. Tại sao một điều đẹp đẽ lại có thể xuất hiện từ một thứ hết sức kinh khủng như vậy? Làm sao mà sự kiện này đã diễn ra cách đây 2000 năm lại giống như vừa mới xảy ra hôm nay thế? Những nhân tố chính đưa đến chuyện này là gì và tại sao bạn lại nên quan tâm đến thắc mắc này về thập tự giá và sự gặp gỡ của riêng bạn với điều đó? Chúng ta hãy cùng nghiên cứu về Thập Tự Giá và hãy nhìn xem.



## 2. Đóng Đinh Nó Trên Cây Thập Tự Đi!

... Con Người sẽ bị bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. 19 Họ sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự... Ma-thi-ơ 20:18-19

Tại sao những người lãnh đạo của Y-sơ-ra-ên lại ghét Đức Chúa Jêsus đến vậy? Tại sao họ lại có ý định hủy diệt Ngài? Làm thế nào mà một người mang đến rất nhiều niềm vui và hạnh phúc cho thế gian lại có thể trở thành một mối đe dọa được?

Sự sáng này là sự sáng thật, khi đến thế gian soi sáng mọi người. Ngôi Lời ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Giăng 1:9-11

Những nhà lãnh đạo này đại diện cho toàn thể nhân loại trong tình trạng tự nhiên và thái độ của họ đối với Con của Đức Chúa Trời, là Đáng được xúc dầu của Đức Chúa Cha.

Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. **Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ**, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; **chúng ta cũng chẳng coi người ra gì**. Ê-sai 53:2-3

Các vua thế gian nổi dậy, các quan trưởng bàn nghị cùng nhau nghịch Đức Giê-hô-va, và nghịch Đáng chịu xúc dầu của Ngài mà rằng: “Chúng ta hãy bẻ lòi tói của hai Người, và quăng xa ta xiềng xích của họ”. Thi-thiên 2:2-3

Câu chuyện của Thập Tự Giá là giây phút rõ ràng nhất trong lịch sử nhân loại cho thấy thái độ chung của chúng ta đối với Con Đức Chúa Trời trong bản tính tự nhiên được thừa kế từ A-đam. Câu chuyện này cũng chứng minh độ chân thật trong lời tuyên bố của Phao-lô khi ông cho rằng:

Vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được.  
Rô-ma 8:7

Sự thù nghịch này đến từ đâu? Ngay từ thuở ban đầu, Đức Chúa Trời đã hướng dẫn một cách đầy tình yêu thương đối với A-đam và Ê-va rằng có một cái cây ở giữa vườn mà họ không được phép ăn. Việc ăn trái của cây này sẽ dẫn đến cái chết và họ sẽ không còn tồn tại nữa. Cái cây được đặt trong vườn nhằm mang đến cho A-đam và Ê-va cơ hội để lựa chọn phụng sự Đức Chúa Trời của họ. Nếu nguyên tắc này không tồn tại trong khu vườn, thì họ sẽ chẳng thể thực hiện sự lựa chọn của bản thân. Nhưng việc lựa chọn nghịch cùng Đức Chúa Trời nghĩa là ngưng kết nối khỏi mọi nguồn của sự sống.

Những lời của Đức Chúa Trời nên được hiểu như thế nào? Liệu chúng có được ban cho trong tình yêu thương và qua tâm vô đối đến với A-đam và Ê-va chẳng? Qua con rắn, Sa-tan chộp lấy cơ hội để gợi ý một động cơ khác cho Ê-va về lý do tại sao Chúa lại làm như vậy.

Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.  
Sáng-thể Ký 3:4-5

Sa-tan ám chỉ rằng Đức Chúa Trời ích kỷ và tìm cách ngăn cản A-đam và Ê-va phát huy hết khả năng của họ. Việc đặt động cơ này lên những lời phán của Đức Chúa Trời làm thay đổi hoàn toàn ý nghĩa của những gì Đức Chúa Trời phán sẽ diễn ra nếu họ ăn trái cấm. Sa-tan xác nhận lời khẳng định của mình bằng lý lẽ ngược lại. “Hai người chẳng chết đâu”. Điều này có nghĩa là Đức Chúa Trời có thể chắc chắn họ sẽ chết bởi vì rõ ràng Ngài có một động cơ ích kỷ nhằm hạn chế khả năng trọn vẹn của họ. Điều này có nghĩa là A-đam và Ê-va hiểu rằng họ *chắc chắn phải chết*, chứ không phải *chắc là sẽ chết*. Nói cách khác, họ hiểu rằng Đức Chúa Trời sẽ giết họ chứ không phải là Ngài để cho họ tự hủy diệt mình trong tội lỗi. Sự khác biệt rất lớn.

A-đam nhận lấy trái cây và ăn trong khi tưởng tượng rằng Chúa sẽ giết vợ mình vì sự vi phạm của bà. Với quan niệm sai lầm rằng Đức Chúa Trời là một bạo

chúa và trong tinh thần căm ghét và nổi loạn, A-đam quyết tâm chống đối lại Đức Chúa Trời và sát cánh cùng Ê-va trong bất kỳ chuyện gì xảy đến với bà. Cùng lúc đó, A-đam cũng tự hỏi những lời con rắn nói là thật hay giả và điều này đã thúc đẩy ông nhận lấy trái cấm và hứa cùng con rắn để chống lại Đức Chúa Trời.

Ở đây chúng ta tìm thấy nguồn cơn sự thù hận của con người đối với Đức Chúa Trời. A-đam có một sự lầm tưởng về bản tánh Đức Chúa Trời và hành động dựa trên sự phán đoán sai lầm ấy. Khi tin rằng Chúa sẽ bảo vệ những lợi ích của bản thân Ngài qua việc sát hại những người khác, A-đam lại bày tỏ bản tính này khi ông lo sợ cho mạng sống của mình trong lúc bị thử thách.

A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lỏa lồ? Ngươi có ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: **Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi.** Sáng-thế Ký 3:10-12.

A-đam sợ hãi bởi vì ông lầm tưởng rằng Chúa đến để giết ông. Khi hỏi ông đã ăn trái của cái cây bị cấm ăn phải không, ông chuyển sang đổ lỗi cho người vợ và thậm chí là cho Chúa. Về bản chất, A-đam nói rằng, “Nếu có ai đó phải chết, thì Ngài nên bắt lấy vợ tôi và giết bà ấy đi, và bản thân Ngài cũng nên chết đi bởi chính Ngài đã tạo ra bà ấy!”

Tất cả những điều này xuất phát từ quan điểm sai lầm rằng Chúa sẽ giết người để bảo vệ lợi ích của chính Ngài. Và khi A-đam nhận thấy không còn cách nào khác ngoài việc có một ai đó sẽ phải chết, thì ông lên án vợ mình và Chúa để bảo vệ lợi ích của bản thân ông. Chúng ta lưu ý một cách thú vị rằng hết thảy mọi cuộc đối thoại với con người sau Sự Sa Ngã đều thông qua Con Đức Chúa Trời, là Đấng Trung Bảo giữa Chúa và nhân loại (1 Ti-mô-thê 2:5). Vậy nên A-đam kết tội tử hình cho Con Đức Chúa Trời bởi vì Ngài đã tạo nên người nữ để rồi chính người nữ ấy cám dỗ ông vi phạm điều răn của Đức Chúa Trời. Trong những lời, “Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi” chứa đựng hạt giống của tiếng gào thét, “Đóng đinh nó trên cây thập tự đi!”, mà sẽ bùng phát ra hơn 4000 năm sau đó.

Hạt giống này chôn sâu trong lòng A-đam và thậm chí ông còn không biết. Nếu Con Đức Chúa Trời chất vấn A-đam và buộc tội A-đam đã lên kế hoạch để giết Đấng Christ, thì ông sẽ trả lời giống như hậu thế của mình.

... Có sao các người kiếm thế giết Ta? Dân chúng trả lời rằng: Người bị qui ám, nào ai là người tìm thế giết người? Giảng 7:19, 20

Có lẽ A-đam sẽ hoàn toàn phủ nhận rằng việc tuyên án Con Đức Chúa Trời là một phản ứng thái quá cho một việc tưởng chừng như rất nhỏ. Cách duy nhất để hạt giống của sự chết này có thể bị nhỏ là nó phải lộ ra và rồi A-đam phải ăn năn về tội ác của ông đối với Con Đức Chúa Trời.

Hạt giống của sự chết là di sản của mỗi người nam và nữ. Một cách tinh vi và khó nhận thấy, chúng ta hết thấy đều có thái độ phản loạn tự nhiên đối với Đức Chúa Trời và một khát khao nhằm hãm hại Con Ngài. Đây là lý do Ngài bị khinh miệt và chối bỏ bởi *mọi* người, chứ không chỉ từ những kẻ đã đóng đinh Ngài trên thập tự giá cách đây hơn 2000 năm.

Ý nghĩa của điều này rất sâu rộng, và do đó nguyên tắc của Thập Tự Giá không giới hạn trong chỉ một ngày trong lịch sử nhân loại, nhưng mở rộng ra thành mọi ngày của lịch sử nhân loại.

### 3. Hết khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ

Hết thấy những dân cư trên đất đều thờ lạy nó, là những kẻ không có tên ghi trong sách sự sống của **Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng thế**. Khải-huyền 13:8

Khi Đức Chúa Jêsus nói về Thập Tự Giá, Ngài đã nói theo nghĩa rộng hơn nhiều mà ít người nhận thấy.

Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo Ta, **thì phải liều mình, vác thập tự giá mình** mà theo Ta. Ma-thi-ơ 16:24

Nguyên tắc của Thập tự giá là nguyên tắc từ bỏ bản thân. Đức Chúa Jêsus đã minh họa cho điều này trong suốt những sự kiện dẫn đến sự đóng đinh của Ngài. Ngài đã không chống trả khi bị nhiech móc và đánh đập. Ngài đã nhẫn nại gánh lấy điều đó dù cho nó khiến Ngài đau đớn tận cùng. Hết thấy mọi quyền lực của vũ trụ đều ở dưới quyền Ngài. Ngài đã có thể khiến cho sự đau đớn của bản thân kết thúc ngay lập tức, nhưng Ngài đã phục dưới nó để những kẻ tấn công Ngài có được thêm càng nhiều thời gian càng tốt nhằm thay đổi suy nghĩ về Ngài. Đấng Christ hy vọng rằng họ sẽ ăn năn khỏi những hành động của mình trước khi hủy diệt bản thân trong trận phá hủy thành Giê-ru-sa-lem 40 năm sau đó.

Có một sự thật là tất cả mọi thứ trong vũ trụ đều được Con của Đức Chúa Trời nâng đỡ.

Ngài [Đấng Christ] có trước muôn vật, **và muôn vật đứng vững trong Ngài**. Cô-lô-se 1:17

Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, **lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật**; ... Hê-rơ-rơ 1:3

Là Đấng Tạo Dựng nên chúng ta, Đấng Christ là một vị phụ huynh nhân từ luôn quan tâm đến mọi người nam, nữ và trẻ em. Ngài mong muốn mỗi một con cái

Ngài đều lớn lên trong một môi trường hạnh phúc, lành mạnh và bình an. Ước muốn của Ngài cũng là của Cha Ngài, Đấng là nguồn gốc của mọi sự. Điều này có nghĩa là mỗi lần một trong những con cái của Ngài chịu đau đớn, thì Ngài cũng chịu đau đớn. Tim Ngài đau nhức vì mọi nỗi đau đớn của nhân loại. Tiên tri Ê-sai đã nói về điều này:

**Hễ khi dân Ngài bị khốn khổ, chính Ngài cũng khốn khổ**, và thiên sứ trước mặt Ngài đã cứu họ rồi. Chính Ngài đã lấy lòng yêu đương thương xót mà chuộc họ. Ngài đã âm bồng, và mang họ trong các ngày thuở xưa. Ê-sai 63:9

Mỗi một lần dân sự Y-sơ-ra-ên bị tổn thương dù với tư cách một quốc gia hay những cá nhân trong đó, thì Đấng Christ cũng trải qua điều đó với họ. Nhưng Đấng Christ không chỉ chịu đau đớn vì dân tộc Y-sơ-ra-ên mà thôi, nhưng còn cho tất cả những ai sống trên đất.

Đối với những người đã có con, bạn cảm thấy như thế nào khi con cái của bạn bị đau đớn cùng cực? Nó đâm vào tim bạn, khiến bạn cũng đau đớn và muộn phiền. Chuyện gì xảy ra nếu một trong số các con của bạn làm tổn thương đứa con khác? Điều này thậm chí còn làm cho nỗi đau thậm chí còn sâu đậm hơn. Bạn đau khổ vì đứa con bị tổn thương của bạn, và cảm thấy thất vọng đối với đứa con gây ra tổn thương đó.

Một người phụ huynh cảm thấy như thế nào khi có ai đó ngoài vòng gia đình làm tổn thương con của mình? Suy nghĩ tự nhiên của nhiều người là trừng phạt kẻ đó. Vậy thì Đức Chúa Jê-sus cảm thấy như thế nào khi một trong những con cái Ngài bị cưỡng bức? Điều này khiến Ngài còn đau buồn hơn một người phụ huynh nhân loại cảm thấy đau buồn về con mình. Phản ứng của con người để đối phó với thủ phạm là phải trừng phạt họ. Nhưng đối với Đấng Christ, kẻ thủ phạm cũng là con cái của Ngài. Ngài cũng bị tổn thương bởi hành động xấu xa của họ, nhưng nếu Ngài rút sự bảo vệ khỏi họ thì chắc chắn họ sẽ chết, và Ngài chẳng muốn ai phải chết cả. Vậy nên, Đấng Christ lặng lẽ chịu đau đớn khi những người đàn ông, phụ nữ và trẻ em làm tổn thương và sát hại lẫn nhau.

Mỗi khi chúng ta phạm tội, nghĩa là chúng ta đang chống cự lời kêu gọi của Thánh Linh Đấng Christ đối với linh hồn chúng ta. Mỗi lần chúng ta làm điều mà mình biết là sai, nghĩa là chúng ta đóng đinh vào Đấng Christ thêm lần nữa.

**Nếu lại vấp ngã**, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, **vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa**, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường. Hê-bơ-rơ 6:6

Mỗi khi một người tát vào mặt người bạn đời của họ, Đấng Christ cũng cảm nhận được điều đó. Mỗi lần một đứa trẻ run rẩy trong góc nhà trong khi ba chúng đang đánh mẹ chúng, Đấng Christ cũng cảm nhận được hết. Nhưng Ngài không thể ép người ta ngưng làm những việc đó, bởi việc dùng sức mạnh không thể thay đổi bản tánh của những người đang làm điều ác. Tuy nhiên, điều đó chắc chắn sẽ thay đổi bản tánh của Đức Chúa Trời nếu Ngài sử dụng vũ lực. Nhưng theo như Kinh Thánh đã nói, Đức Chúa Trời không hề thay đổi (Ma-lachi 3:6). Cũng hãy suy nghĩ rằng nếu một người nhận thấy Chúa đang ép buộc họ, thì điều đó càng khiến họ càng quyết tâm chống cự và làm điều ác nhiều hơn.

Khi chúng ta hiểu được những đau đớn của Đấng Christ trong nỗi đau mà nhân loại gây ra cho nhau, thì chúng ta sẽ nhận thức được Thập Tự Giá chói ngời đến nỗi chúng ta chẳng thể sống theo lối sống cũ nữa. Hãy xem những thống kê từ [worldometers.info](http://worldometers.info):

Theo tổ chức Y Tế Thế Giới (WHO), mỗi năm trên thế giới có khoảng 40-50 triệu ca phá thai. Con số này tương ứng với khoảng 125.000 ca phá thai mỗi ngày.<sup>1</sup> Liệu chúng ta có tưởng tượng nỗi sự đau đớn mà Đấng Christ cảm nhận khi 125.000 con cái của Ngài chết theo cách này – mỗi ngày hay không? Còn cảm xúc của người mẹ khi cố chấm dứt thai kỳ thì sao? Không có cách nào để tâm trí của một con người có thể thấu hiểu sự đau đớn liên quan đến những con số thống kê này.

---

<sup>1</sup> [worldometers.info/abortions/](http://worldometers.info/abortions/)

Ngày hôm nay, trung bình khoảng 3000 người chết vì tai nạn xe hơi và 2800 người chấm dứt cuộc đời mình. Bao nhiêu đau đớn liên quan đến những con số này, không chỉ cho những người qua đời và còn cho cả những người ở lại? Bao nhiêu phụ nữ và trẻ em ngày nay bị những người đàn ông lạm dụng tình dục? Thống kê cho thấy gần 25 triệu người bị buôn bán như nô lệ, và hơn một nửa trong số đó bị lạm dụng tình dục.<sup>2</sup> 71% trong số 25 triệu người đó là phụ nữ và các bé gái.

Cứ mỗi ngày, 137 phụ nữ chết bởi người yêu hoặc chồng của họ, hoặc thậm chí bởi người yêu cũ hoặc chồng cũ ở trên toàn thế giới.<sup>3</sup> Chẳng thể đo lường nổi những sự đau khổ gây ra cho Đức Chúa Jêsus trong các thống kê này. Đây chỉ là một vài con số thống kê phản ánh nỗi thống khổ của nhân loại trên toàn thế giới mỗi ngày.

Mỗi ngày, Đấng Christ bị buộc phải chịu đựng bạo lực và sự ích kỷ của những người nam và nữ. Người ta có thể thắc mắc, “Tại sao Đấng Christ lại không cứu chính Ngài và bước xuống khỏi Thập Tự Giá của sự hy sinh thân mình?” Mỗi ngày là một địa ngục đối với Ngài và các thiên sứ yêu dấu của Ngài, những người được sai đi để bảo vệ chúng ta và phải chứng kiến những tội ác này. Có bao giờ bạn ước mình là một thiên sứ chưa? Hãy suy nghĩ cẩn thận về việc họ phải chịu đựng bao nhiêu sầu khổ khi chăm sóc những con trai và con gái sa ngã của thế gian này. Liệu đó có phải là công việc bạn sẵn sàng thực hiện hay không; bị buộc phải nhìn xem một đứa trẻ bị hành hạ bởi vì chẳng ai cầu xin Đức Chúa Jêsus giúp đỡ chúng hoặc chúng đã che kín linh hồn mình khỏi ánh sáng được gửi đến cho bản thân? Vị thiên sứ chứng kiến quang cảnh này mới bất lực và sầu khổ đến nhường nào?

Hãy xem tình trạng khó xử của một vị phụ huynh của một đứa con gái nghiện ngập trong một mối quan hệ bạo lực với một người chồng bạo hành. Bạn muốn điều này ngừng lại như thế nào? Bạn có ép con gái bạn thay đổi được không?

---

<sup>2</sup> <https://www.bustle.com/p/13-sex-trafficking-statistics-that-put-the-worldwide-problem-into-perspective-9930150>

<sup>3</sup> BBC.com The Women killed in one day around the world. 28<sup>th</sup> Nov 2018



Bạn có thể búng tay và mọi đau đớn biến mất liền ư? Chuyện gì xảy ra nếu con gái bạn từ chối được giúp đỡ, bạn có khiến nó thay đổi được không? Nếu không có sự đồng ý của con gái, bạn chẳng thể làm gì ngoài việc cùng nhau trải qua, cho nó biết rằng bạn yêu thương nó nhường nào, và cố gắng hết sức để an ủi khi nó đi qua trứng bóng tối. Vì cố ép buộc nó thay đổi chỉ làm nó chìm sâu thêm trong rắc rối.

Cha chúng ta và Đấng Cứu Chuộc của chúng ta cũng ở trong tình huống tương tự. Mặc dù Ngài có nguồn tài nguyên vô hạn, nhưng Ngài chẳng thể ép buộc ý muốn của các con cái Ngài, và Ngài chẳng thể khiến chúng ta thay đổi trừ khi chúng ta cầu xin Ngài giúp đỡ, lắng nghe lời hướng dẫn của Ngài và làm theo nó.

Đối với tâm trí con người, Thập Tự Giá dường như không thể tin nổi, bởi vì nó quá khác biệt với những gì chúng ta nghĩ. Không hề có sự tự vệ, tự giữ và tư lợi. Đó là một sự dâng hiến bản thân trọn vẹn để giúp đỡ, an ủi, và hỗ trợ các con cái của bạn, mà hầu hết trong số chúng lại chẳng muốn liên quan gì đến bạn.

Nhiều người nổi giận với Chúa vì dường như Ngài chẳng quan tâm gì đến nỗi đau của họ. Nhưng khi người ta từ chối nhận biết Ngài hoặc giữ điều răn Ngài, thì làm sao mà Ngài có thể ngăn chặn Sa-tan khỏi tấn công họ khi chính họ cho phép nó hủy hoại cuộc đời họ qua việc từ chối bước đi trong đường lối Đức Chúa Trời?

Đối với những ai trong số chúng ta tin tưởng nơi Chúa và tìm cách đi theo đường lối Ngài, liệu bạn có thấy Thập Tự Giá của Đấng Christ không chỉ là một sự kiện diễn ra trong một ngày mà là một trải nghiệm bao trùm cả lịch sử nhân loại chẳng? Đúng là Đấng Christ chỉ chết một lần trên thập tự giá, nhưng sự kiện này là chìa khóa mở ra cho chúng ta một sự thật rằng Đấng Christ bị đóng đinh mỗi ngày bởi những ý tưởng, lời nói và hành động của nhân loại. Hãy xem xét câu Kinh Thánh sau:

**Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong**

tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi. Ga-la-ti 2:20

Tại sao Phao-lô lại nói, “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá *với* Đấng Christ”? Tại sao ông lại không nói, “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá *như* Đấng Christ”? Nếu tôi bị đóng đinh trên thập tự giá *với* Đấng Christ, điều này không tỏ cho chúng ta thấy rằng ngày nay Đấng Christ vẫn bị đóng đinh do tội lỗi của con người sao?

Bị bắt bớ, nhưng không đến bỏ; bị đánh đập, nhưng không đến chết mất. Chúng tôi thường **mang sự chết của Đức Chúa Jêsus trong thân thể mình**, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jêsus cũng tỏ ra trong thân thể chúng tôi. 2 Cô-rinh-tô 4:9-10

Tại sao Phao-lô lại nhắc đến việc mang sự chết của Đức Chúa Jêsus trong thân thể chúng ta? Điều này được viết ở thì hiện tại chứ không phải quá khứ. Liệu điều này có cho thấy rằng trong những sự bắt bớ và đau khổ của những ai theo chân Đấng Christ, thì Đấng Christ cũng chịu đau đớn với họ và động lòng bởi nỗi khổ đau và u sầu của họ chăng?

Và rồi nhân loại phản ứng như thế nào đối với Thập Tự Giá này? Chẳng thể nào sống cho bản thân nếu bạn nghĩ về sự đau đớn mà Chúa chịu đựng mỗi ngày. Làm sao mà bạn có thể sống để làm hài lòng bản thân khi biết được Đấng Christ đang trong cơn thống khổ tội cùng mỗi ngày?

Một ngày nọ khi đang suy nghĩ về chủ đề này và cảm thấy xúc động ngập tràn bởi sự đau đớn của Ngài, tôi hỏi Chúa trong lời cầu nguyện, “Làm thế nào để con trở thành một nguồn phước cho Ngài và giúp Ngài trong những điều này?” Câu trả lời là, “Con có thể thức canh với Ta trong một giờ được không?”

Các độc giả thân mến, tôi mời bạn hãy suy gẫm về sự đau đớn của Đấng Cứu Chuộc chúng ta. Liệu những thứ mà bạn đang tìm kiếm để tận hưởng trên cuộc đời này, những thứ mà đang khiến bạn ngày càng xa Đấng Cứu Chuộc của chúng ta, liệu chúng có đáng với những sự đau đớn mà Chúa chúng ta phải chịu đựng chăng? Mỗi giây trên thế giới này tiếp tục với tình trạng hiện giờ của nó,

Đấng Christ phải gánh chịu nỗi thống khổ không sao kể xiết. Mỗi hơi thở của bạn có giá trị vô đối bởi Con của Đức Chúa Trời đã trả giá cho điều đó. Tấm lòng thương xót của Ngài sẽ chẳng ép buộc con người thay đổi, nhưng Ngài chờ đợi với niềm khao khát rằng chúng ta sẽ đến với Ngài để rồi chúng ta có thể tìm thấy sự nghỉ ngơi.

Đức Chúa Trời không khiến chúng ta phải chịu trách nhiệm với mọi sự đau khổ trên thế gian, và chúng ta cũng chẳng thể nào thay đổi thế giới này cho Ngài bằng chính sức lực của chúng ta. Nhưng khi chúng ta suy gẫm mỗi ngày về sự hy sinh bản thân của Đấng Christ cũng như tình yêu thương và nhịn nhục to lớn biết nhường nào mà Ngài đã tỏ cho chúng ta qua sự đau đớn và hy sinh bản thân, chúng ta cũng có thể được thay đổi để trở nên nhịn nhục hơn với người khác và dung thứ cho những sai lầm và yếu đuối của họ mà không cần phải phàn nàn hoặc khó chịu.

Những thời đại vô tận của sự đời đời cũng sẽ không bao giờ kể hết được bề dài cũng như bề rộng của những sự đau đớn trên Thập Tự Giá trong sáu nghìn năm đã qua này. Tính vị tha của thập tự giá đã phơi bày hoàn toàn bản tính ích kỷ của chúng ta. Suy gẫm về Thập Tự Giá theo cách này khiến bạn sẽ trở nên khiêm nhường mềm mại hoặc cứng lòng chống cự nó và chống lại sự bày tỏ sâu sắc về tình yêu thương của Đức Chúa Trời.

Liệu bạn có để cho bản thân được kéo gần đến tình yêu thương của Đức Chúa Trời trong sự bày tỏ của Thập Tự Giá và quan tâm đến việc Đấng Christ đã bị giết về thuộc linh từ thuở thế giới hình thành cho đến nay chẳng? Nếu không nhờ sự xuất hiện của Thập Tự Giá, thì chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết những cảm xúc tự nhiên của mình đối với Đấng Christ. Trong cái chết của Đấng Christ 2000 năm trước, mầm mống thù nghịch trong A-đam đã bộc lộ hoàn toàn và nhân loại nhìn thấy toàn bộ kết quả của những gì chưa phát triển và chưa được hiểu rõ đang nằm trong lòng A-đam.

Giờ đây, khi đã biết về Thập Tự Giá này chúng ta sẽ đáp trả lại như thế nào?

## 4. Các Người Không Tỉnh Thức Với Ta Trong Một Giờ Được Sao?

Câu chuyện về Thập Tự Giá của Đấng Christ đang đối diện với những người vẫn còn giữ được cảm giác nhân tính. Đối với những linh hồn tội nghiệp làm nghề giết động vật hoặc thậm chí là con người, sự nhạy cảm ấy bị đẩy tới mức nguy hiểm.

Khi các môn đồ trông thấy Đấng Mê-si của họ đứng trước dân sự và phán với quyền năng và sự tin chắc về nước Đức Chúa Trời, họ cảm thấy tự hào khi được cùng làm việc với Ngài. Nhưng việc Ngài mang vác Thập Tự Giá trên con đường đến đồi Ca-va-ry lại là một câu chuyện khác. Sự hạ mình và cái chết của Thập Tự Giá là những thứ mà bản tánh con người không muốn dính líu đến. Điều này được bày tỏ trong cuộc đời của Phi-e-rơ như sau:

Từ đó, Đức Chúa Jê-sus mới tỏ cho môn đồ biết rằng mình phải đi đến thành Giê-ru-sa-lem, phải chịu tại đó nhiều sự khốn khổ bởi những người trưởng lão, thầy tế lễ cả, cùng thầy thông giáo, và phải bị giết, đến ngày thứ ba phải sống lại. **Phi-e-rơ bèn đem Ngài riêng ra, mà can rằng: Hỡi Chúa, Đức Chúa Trời nào nỡ vậy!** Sự đó sẽ không xảy đến cho Chúa đâu! Ma-thi-ơ 16:21-22

Phi-e-rơ còn không muốn Đức Chúa Jê-sus nói về Thập Tự Giá, chớ đừng nói về việc thật sự trải qua quá trình này. Trong khi Đức Chúa Jê-sus bị đánh đập, Phi-e-rơ bị dồn vào đường cùng vì là một trong những người đi theo Ngài, nhưng ông đã chối bỏ điều đó.

Khi đi ra ngoài cửa, lại có một đầy tớ gái khác thấy người, bèn nói cùng kẻ ở đó rằng: Người này cũng ở với Jê-sus, người Na-xa-rét. Song Phi-e-rơ lại chối và thề rằng: **Ta chẳng hề biết người ấy.** Ma-thi-ơ 26:71-72

Việc chấp nhận sự thật về sự đau đớn và thống khổ của Đấng Christ bao gồm việc hoàn toàn đầu phục để bước đi với Ngài và bước vào mối thông công với sự đau đớn của Ngài khi quan tâm đến những người khác. Sứ đồ Phao-lô hiểu thực tế này khi ông nói:

Tôi cũng coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rom rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, **và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài.** Phi-líp 3:8-10

Để có một cuộc đời không bị đau khổ, chúng ta phải tưởng tượng rằng nó không tồn tại, nhưng nếu bạn không tưởng tượng được điều đó thì bạn phải cố gắng và ngủ quên đi. Nếu bạn muốn có một “cuộc đời vui vẻ” với rất nhiều sự phấn khích, khoái lạc và tiệc tùng, thì bạn phải quên Thập Tự Giá đi. Nếu bạn muốn sở hữu nhiều tài sản và trở nên giàu có, bạn phải làm việc để quên đi Thập Tự Giá vì Thập Tự Giá đặt tất cả những thứ này vào một viễn cảnh hư vô và phù phiếm.

Đức Chúa Jêsus cố gắng chuẩn bị cho những môn đồ kém may mắn của Ngài về trải nghiệm đau thương của họ thông qua câu chuyện ngụ ngôn về mười người nữ đồng trinh.

Khi ấy, nước thiên đàng sẽ giống như mười người nữ đồng trinh kia cầm đèn đi rước chàng rể. Trong các nạng đó, có năm người dại và năm người khôn. Người dại khi cầm đèn đi thì không đem dầu theo cùng mình. Song người khôn khi cầm đèn đi thì đem dầu theo trong bình mình. **Vì chàng rể đến trễ, nên các nạng thầy đều buồn ngủ và ngủ gục.** Ma-thi-ơ 25:1-5

Không lâu sau sự kiện này, Đức Chúa Jêsus và các môn đồ Ngài cùng nhau tham dự Lễ Vượt Qua vào buổi tối thứ Năm và đi vào khu vườn Giế-sê-ma-nê để cầu nguyện. Bầu không khí xung quanh Đấng Christ rất nặng nề. Các môn đồ có thể thấy Ngài mang gánh nặng rất lớn. Ngài mang Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng đến một nơi vắng vẻ hơn để cầu nguyện.

Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn Ta buồn bực cho đến chết; các người hãy ở đây và tỉnh thức với Ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! Nếu có thể được, xin cho chén này lia khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Ma-thi-ơ 26:37-39

Mặc dù các môn đồ có thể thấy được Đức Chúa Jê-sus đang cực kỳ đau khổ, nhưng họ vẫn mỗi mệch và chìm vào giấc ngủ! Sau một lúc cầu nguyện trong cơn thống hối, Đức Chúa Jê-sus đến bên cạnh những môn đồ đang ngủ gục của Ngài và đánh thức họ dậy.

Kể đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rơ rằng: **Thế thì các người không tỉnh thức với Ta trong một giờ được!** Hãy thức canh và cầu nguyện, kéo các người sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ma-thi-ơ 26:40-41

Trước đó, Phi-e-rơ tự tin rằng ông sẵn sàng chết cho Đức Chúa Jê-sus, nhưng khi Đức Chúa Jê-sus đang hấp hối dưới gánh nặng của sự đau khổ tội cùng, Phi-e-rơ lại ngủ quên. Tại sao ông lại làm như thế?

Để bản tánh con người tiếp tục duy trì những động cơ ích kỷ của nó thì nó phải ngủ yên trước sự đau khổ của Đấng Christ. Nếu chúng ta thức tỉnh trước những đau khổ của Đấng Christ, và chúng ta cảm thông với Ngài, thì chúng ta sẽ thức canh với Ngài, sẽ từ bỏ khát vọng và ham muốn của mình đối với những điều thuộc thế gian này.

Mỗi ngày, chúng ta được mời gọi để suy gẫm về sự hy sinh của Đức Chúa Jê-sus nhằm kéo chúng ta ra khỏi sự ích kỷ của bản thân mình. Trong số các nghi lễ được ghi chép lại ở Cựu Ước, có buổi tế lễ vào buổi sáng và buổi chiều. Buổi tế lễ sáng diễn ra và lúc 9 giờ sáng, và buổi tế lễ chiều diễn ra vào lúc 3 giờ chiều. Những buổi tế lễ này cho chúng ta cơ hội để suy gẫm về sự đau khổ của Đấng Christ và cầu nguyện xin ân điển và lòng can đảm để ngưng khiến Ngài đau đớn qua việc nói và làm những điều làm tổn thương Ngài.

Chúng ta sẽ nói về của lễ hy sinh, nhưng trước hết chúng ta sẽ thấy rằng những người đi theo Đấng Christ tiếp tục đến cầu nguyện với nhau vào những khoảng thời gian nhất định trong ngày trong khi nhận ra ý nghĩa của Đa-ni-ên nói về việc của lễ hy sinh đã chấm dứt.

Buổi cầu nguyện giờ thứ chín, Phi-e-rơ với Giăng cùng lên đền thờ.  
Công-vụ Các Sứ đồ 3:1

Giờ cầu nguyện là khoảng thời gian tế lễ buổi chiều, nhưng các môn đồ chỉ đơn giản là cầu nguyện và suy gẫm về sự hy sinh của Đấng Christ và cầu xin ân điển để sống cho Ngài.

Nếu bạn là một người theo chân Đấng Christ, tôi mời bạn hãy ngừng lại hai lần trong một ngày để dành thời gian suy gẫm về nỗi đau đớn tột cùng mà Cha Thiên Thượng và Đấng Cứu Chuộc của chúng ta đang phải trải qua khi gánh chịu nỗi thống khổ của tất cả mọi con cái của Ngài trên thế gian. Đức Chúa Jêsus hỏi chúng ta hôm nay, “Các người không tỉnh thức với Ta trong một giờ được sao?”

## 5. Sự hy sinh và các của lễ mà chúng ta không mong muốn

Một trong những lý do khiến chúng ta bỏ lỡ sự thật về thập tự giá là vì việc dâng hiến của lễ chuộc tội được thiết lập và nhắc đến trong Cựu Ước.

Hãy nói cho toàn hội chúng Y-sơ-ra-ên rằng: Đến ngày mồng mười tháng này, mỗi gia trưởng tùy theo nhà mình **phải bắt một con chiên con**. Nếu nhà ít người quá ăn không hết một chiên con, hãy chung cùng người rất lân cận mình, tùy theo số người; và hãy tính cho mỗi chiên con tùy sức người ăn hết. Các người hãy bắt hoặc trong bầy chiên, hoặc trong bầy dê, chiên con đực hay là dê con đực, tuổi giáp niên, chẳng tỉ vít chi, đoạn để dành cho đến ngày mười bốn tháng này; **rồi cả hội chúng Y-sơ-ra-ên sẽ giết nó, vào lối chiều tối**. Họ sẽ lấy huyết đem bôi trên hai cây cột và mành cửa của nhà nào ăn thịt chiên con đó. Xuất Ê-díp-tô Ký 12:3-7

Người hãy lập cho Ta một bàn thờ bằng đất, **trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người**, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh Ta, **Ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó**. Xuất Ê-díp-tô Ký 20:24

Điểm mấu chốt mà những đoạn Kinh Thánh này mang lại là việc Chúa muốn dân sự Ngài giết và dâng con sinh tế lên cho Ngài, và khi họ làm vậy, Ngài ban phước cho họ. Khi Giăng Báp-tít rao giảng tin lành về Đấng Mê-si sẽ đến thế gian, ông đã nói rằng Ngài là Chiên con của Đức Chúa Trời.

Qua ngày sau, Giăng thấy Đức Chúa Jê-sus đến cùng mình, thì nói rằng: **Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời**, là Đấng cất tội lỗi thế gian đi. Giăng 1:29

Nếu Đức Chúa Jê-sus là Chiên con của Đức Chúa Trời đã hy sinh trên thập tự giá, thì suy luận khá hợp lý được nhiều người đồng thuận là: Đức Chúa Trời muốn Con của Ngài là Đức Chúa Jê-sus phải hy sinh để chuộc tội lỗi của chúng ta. Nhìn theo khía cạnh này, thì nhân loại đã không hề giết Con của Đức Chúa Trời mà chỉ làm theo điều mà Đức Chúa Trời mong muốn.



**Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; NHỮNG ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Ê-sai 53:10**

Nếu việc khiến Đức Chúa Jê-sus chịu đau đớn trên thập tự giá là điều Đức Chúa Trời mong muốn, thì có lẽ Đức Chúa Trời cần sự hy sinh này để làm dịu cơn giận của Ngài về tội lỗi mà chúng ta đã phạm chăng? Lập luận được đưa ra là sự công bình của Đức Chúa Trời cần phải được thực thi. Để cho thấy tội lỗi của chúng ta tồi tệ như thế nào, Đức Chúa Jê-sus phải chết thay cho chúng ta để sự công bình của Đức Chúa Cha được trọn vẹn. Một bài Thánh ca có tựa đề “In Christ Alone” (Chỉ Trong Đấng Christ) đã có sự mô tả như sau:

Một mình Jê-sus, hình người vui mang,  
Vốn thân Vua Trời xuống nơi nhân gian;  
Là quà yêu thương, đầy tràn công minh,  
Nhức khinh bởi người Chúa mong cứu mang.

**Rồi Jê-sus chết ở trên thập hình,  
Dòng huyết tuôn rơi, xóa muôn tội tình.**

Chuộc tội nhân gian, Ngài chịu miệt khinh,  
Sống nay tôi nhờ Christ xưa hy sinh.<sup>4</sup>

Sự thật về thập tự giá đã làm xoay chuyển hoàn toàn mọi thứ xung quanh. Nó mô tả Đức Chúa Trời như là một Đấng đòi hỏi sự chết và điều này đã che giấu sự thật về bản chất con người chúng ta như chúng ta đã thảo luận trong chương hai. Nếu Đức Chúa Trời chấp nhận Con Một của Ngài chết thay cho tội lỗi của chúng ta, thì sẽ không còn ai nhớ rằng họ đã từng thù ghét Chúa nữa. Đầu tiên, chúng ta có thể lý luận đơn giản rằng những người Do Thái và La Mã đã giết Ngài. Thứ hai, có thể nói rằng họ chỉ đơn giản là đang làm những gì Đức Chúa Trời mong muốn để sự hy sinh được trọn vẹn. Những dòng trích dẫn sau đây đã nói lên quan điểm đó.

---

<sup>4</sup> Sáng tác: Keith Getty, Stuart Townend, Lời Việt: Nguyễn Minh Dũng

Theo các chuyên gia, những người đã khôi phục, dịch và xác thực một ghi chép cổ, có thể gọi đó là “Phúc âm bị thất lạc của dân Giu-đa” nói rằng, **Đức Chúa Jêsus đã nhờ người bạn thân Giu-đa Ích-ca-ri-ốt giao nộp Ngài cho người La Mã vì Ngài muốn thoát khỏi nhà tù của cơ thể trần thế của mình.** 26 trang—13 tờ giấy cói có chữ viết ở cả mặt trước và mặt sau—mô tả Giu-đa là một anh hùng của Cơ Đốc giáo, không phải là một nhân vật phản diện.

Sự tồn tại của những tờ giấy cói cổ xưa trên đã được tiết lộ tại Washington tại một cuộc họp báo do Hiệp hội Địa lý Quốc gia tổ chức, đây là một phần của nỗ lực quốc tế nhằm cứu bản sao duy nhất còn sót lại được biết đến. Nó đã bị hư hại nghiêm trọng trong cuộc hành trình từ một hộp đá vôi trong một ngôi mộ Ai Cập đến một két an toàn ở Hicksville, N.Y.

**“Phúc âm bị thất lạc của dân Giu-đa đã biến hành động phản bội của Giu-đa thành một hành động của sự vâng lời,”** Craig Evans cho biết. Ông là giáo sư nghiên cứu Tân Ước tại Đại học Acadia Divinity ở Wolfville, N.S., là người đã giúp giải thích tài liệu trên.<sup>5</sup>

Đối với những ai tin rằng Kinh Thánh là Lời của Đức Chúa Trời thì một ý tưởng như vậy khác xa với lẽ thật. Tuy nhiên, câu hỏi vẫn còn đó. Đức Chúa Trời có cần sự hy sinh này không? Sự công bình của Ngài có đòi hỏi Đức Chúa Jêsus phải hy sinh hay không?

**Chúa không thích đẹp hi sinh hoặc của lễ chay:** Chúa đã xỏ tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Thi thiên 40:6

Kinh Thánh nói rõ rằng Đức Chúa Trời không hề muốn sự hy sinh. Kinh Thánh cũng nói một cách ngắn gọn rằng Ngài không *yêu cầu* của lễ thiêu và của lễ chuộc tội. Chúng ta hãy đọc đoạn Kinh Thánh sau để biết rõ hơn về điều này:

---

<sup>5</sup> Anne McIlroy, Was Judas a True Christian Hero? The Globe and Mail April 7, 2006

**Vì khi Ta đem tở phụ các ngươi ra khỏi đất Ê-díp-tô, Ta chẳng hề phán, và chẳng hề truyền mạng lệnh gì về của lễ thiêu và các của lễ.** Nhưng, này là mạng lệnh mà Ta đã truyền cho họ: Hãy nghe tiếng Ta, thì Ta sẽ làm Đức Chúa Trời các ngươi, các ngươi sẽ làm dân Ta; hãy đi theo cả đường lối Ta dạy cho, để các ngươi được phước. Giê-rê-mi 7:22-23

Tại sao Đức Chúa Trời phán rằng Ngài đã không hề truyền lệnh cho con cái Y-sơ-ra-ên về việc dâng của lễ thiêu và của lễ chuộc tội trong khi Ngài lại truyền lệnh cho họ dâng của Lễ Vượt Qua và thiết lập những luật lệ về việc dâng của lễ? Có phải Kinh Thánh mâu thuẫn với chính nó ở đây không?

Ngày mai, tại giờ này, Ta sẽ sai một người ở xứ Bên-gia-min đến cùng ngươi; ngươi sẽ xúc dầu cho người làm vua của dân Y-sơ-ra-ên Ta. Người sẽ giải cứu dân Ta khỏi tay dân Phi-li-tin; vì Ta đã đoái xem dân Ta, và tiếng của chúng đã thấu đến Ta. **Khi Sa-mu-ên thấy Sau-ơ, Đức Giê-hô-va phán cùng người rằng: Kia là người mà Ta đã bảo ngươi; ấy người sẽ quản trị dân Ta.** I Sa-mu-ên 9:16-17

Trong câu chuyện này, Đức Chúa Trời đang truyền lệnh cho tiên tri Sa-mu-ên của Ngài xúc dầu cho một người làm vua của dân Y-sơ-ra-ên. Trong bối cảnh trước mắt, dường như Đức Chúa Trời là Đấng đang truyền ra những mệnh lệnh này. Nếu xét ở một bối cảnh rộng lớn hơn, thì đó là dân Y-sơ-ra-ên muốn có một vị vua và Chúa đã ban cho họ điều họ thỉnh cầu.

**Các lời chúng nói rằng: Hãy ban cho chúng tôi một vua đặng đoán xét chúng tôi, chẳng đẹp ý Sa-mu-ên;** Sa-mu-ên bèn cầu khẩn Đức Giê-hô-va. **Đức Giê-hô-va phán cùng Sa-mu-ên rằng: Hãy nghe theo mọi lời dân sự nói cùng ngươi; ấy chẳng phải chúng nó từ chối ngươi đâu, bèn là từ chối Ta đó, hầu cho Ta chẳng cai trị chúng nó nữa.** Chúng nó đối ở cùng ngươi y như chúng nó đã thường làm từ khi Ta đem chúng nó ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay: chúng nó đã lìa bỏ Ta đặng hầu việc các thần khác. I Sa-mu-ên 8:6-8

Kinh Thánh khẳng định rằng Đức Chúa Trời đã không hề muốn ban cho dân Y-sơ-ra-ên một vị vua nhưng sau đó, Ngài cũng đã ban cho họ điều họ cầu xin.

Hỡi Y-sơ-ra-ên, sự bại hoại của ngươi, ấy là tại ngươi đầy loạn nghịch cùng Ta, tức là Đấng giúp ngươi. Vậy vua ngươi ở đâu? Hầu cho người giải cứu ngươi trong hết thảy các thành! Nào những quan xét ngươi là những người mà ngươi nói với rằng: Hãy cho tôi một vua và các quan trưởng! **Ta đã nhân cơn giận mà ban cho ngươi một vua**, và đã nhân cơn giận mà cất đi. Ô-sê 13:9-11

Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một vị vua trong cơn thịnh nộ của Ngài. Điều đó mang ý nghĩa gì? Đức Chúa Trời ban cho con người những gì mà chính họ đã van nài cùng Ngài, dù những điều đó là không đúng đắn. Kinh Thánh đã chỉ ra việc Đức Chúa Trời ban cho con người những điều mà họ mong muốn. Hãy đọc một ví dụ khác.

Đức Giê-hô-va phán cùng Mô-i-se rằng: hãy sai những người đi do thám xứ Ca-na-an, là xứ Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Về mỗi một chi phái, các ngươi phải sai một người đi; mỗi người làm quan trưởng của chi phái mình. Dân-số Ký 13:1-2

Khi đọc hai câu Kinh Thánh này trong bối cảnh trước mắt, có vẻ như Đức Chúa Trời mong muốn dân Y-sơ-ra-ên do thám vùng đất Ca-na-an. Nhưng khi chúng ta đọc trong một bối cảnh rộng hơn, chúng ta sẽ thấy sự khác biệt.

**Các ngươi hết thảy bèn lại gần Ta và nói rằng: Hãy sai những người đi trước chúng tôi, đặt do thám xứ** và chỉ báo về đường sá nào chúng tôi phải lên, và các thành chúng tôi phải vào. Phục-truyền Luật-lệ Ký 1:22

Chính dân Y-sơ-ra-ên muốn do thám vùng đất, vì vậy Đức Chúa Trời đã ra lệnh cho họ làm những gì họ muốn. Tại sao Đức Chúa Trời làm điều này?

Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa. Rô-ma 5:20

Khi một người phạm tội, công việc đầu tiên của Đức Chúa Trời là chỉ cho người đó thấy tội lỗi của họ. Trái tim con người có khả năng tự lừa dối mình. Nó mù

quáng trước tội lỗi của chính nó. Khi chúng ta không vâng theo ý muốn của Đức Chúa Trời, Ngài sẽ vẫn ban cho những điều mà chúng ta mong muốn để chúng phát triển và chúng ta có thể bắt đầu nhận thấy lý do vì sao những điều chúng ta cầu xin là sai trái. Nhưng trước khi Đức Chúa Trời ban những điều ấy cho chúng ta, Ngài sẽ luôn cho chúng ta cơ hội để nhận biết rằng những gì chúng ta xin là sai. Những lời Chúa phán đều do con người giải thích và hiểu theo cách riêng vì con người mù quáng trước tội lỗi của họ. Họ cũng chọn tin vào điều này bởi vì cách nghĩ này khiến Đức Chúa Trời trông giống họ và cũng giúp họ biện minh cho những sai phạm của mình.

Chúng ta nhận ra một điều trong chương hai là, hạt giống của sự chết đã nằm trong trái tim của A-đam. A-đam đã khiến cho Con Một của Đức Chúa Trời là Đức Chúa Jêsus phải chịu trách nhiệm về những hành động mà chính A-đam cũng tin rằng sự trừng phạt dành cho mình là cái chết, vì chính ông cũng đã lo sợ Đức Chúa Trời sẽ trừng phạt mình. Để thoát khỏi cái chết, A-đam đổ lỗi cho vợ mình. A-đam sẵn sàng để Ê-va chết thay cho mình. A-đam đã nghĩ rằng sự công bình của Đức Chúa Trời đòi hỏi sự chết. A-đam cũng cho rằng ông có thể đổ lỗi sang cho người khác và người đó có thể nhận sự trừng phạt từ Đức Chúa Trời thay cho ông. Để A-đam nhìn thấy những gì đang hiện hữu trong lòng mình, Đức Chúa Trời đã ra lệnh thiết lập những luật lệ về việc dâng của lễ. Việc dâng của lễ có thể phản chiếu suy nghĩ của con người, không phải để phản chiếu suy nghĩ của Đức Chúa Trời. Việc dâng hiến của lễ là một tấm gương phản chiếu vào tâm trí của con người. Bạn có thể đọc câu Kinh Thánh về việc dâng của lễ.

Sa-mu-ên nói: Đức Giê-hô-va há đẹp lòng của lễ thiêu và của lễ thù ân bằng sự vâng theo lời phán của Ngài ư? Vả, sự vâng lời tốt hơn của tế lễ; sự nghe theo tốt hơn mỡ chiên đực. I Sa-mu-ên 15:22

Đức Chúa Trời chỉ đơn giản muốn chúng ta tin cậy và vâng lời Ngài bằng cách tin cậy vào ân điển của Ngài. Đức Chúa Trời không hề muốn nhận của lễ chuộc tội từ con người, nhưng Ngài đã ra lệnh cho dân chúng làm điều này vì đó là cách Ngài khiến con người nhận biết được tội lỗi của mình. Nhưng tại sao Đức Chúa Trời lại ban tất cả những hướng dẫn chi tiết này cho Môi-se về việc thiết lập sự dâng hiến?

Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên. Môi-se đến đòi các trưởng lão trong dân sự, thuật cùng họ mọi lời Đức Giê-hô-va đã dặn mình nói lại. **Cả dân sự đồng thanh đáp rằng: Chúng tôi xin làm mọi việc Đức Giê-hô-va đã phán dặn.** Môi-se bèn thuật lại lời của dân sự cùng Đức Giê-hô-va. Xuất Ê-díp-tô Ký 19:6-8

Khi Đức Chúa Trời đến cùng dân Y-sơ-ra-ên, Ngài muốn họ trở thành một nước thầy tế lễ và tin cậy vào ân điển của Ngài, và Ngài sẽ ban cho họ tất cả những lời hứa của sự giao ước. Nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã thưa cùng Đức Chúa Trời rằng họ sẽ tự thực hiện và sẽ đạt được những gì Chúa hứa ban cho họ thay vì nhận lãnh từ Ngài. Khi dân Y-sơ-ra-ên thưa cùng Chúa rằng họ sẽ tự làm cho mọi việc được nên bằng chính sức của họ, họ đã thật sự nổi loạn chống đối lại Đức Chúa Trời.

Vì khi Ta đem tổ phụ các người ra khỏi đất Ê-díp-tô, Ta chẳng hề phán, và chẳng hề truyền mạng lệnh gì về của lễ thiêu và các của lễ. Nhưng, này là mạng lệnh mà Ta đã truyền cho họ: Hãy nghe tiếng Ta, thì Ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người, các người sẽ làm dân Ta; hãy đi theo cả đường lối Ta dạy cho, để các người được phước. **Nhưng họ chẳng nghe, và chẳng ghé tai vào, cứ bước đi trong mưu của mình, theo sự cứng cõi của lòng ác mình, thật lười chẳng bước tới.** Từ ngày tổ phụ các người ra khỏi đất Ê-díp-tô cho đến ngày nay, Ta đã sai mọi đầy tớ Ta, tức các tiên tri, đến cùng các người; mỗi ngày Ta dậy sớm sai họ đến. Nhưng chúng nó chẳng nghe Ta, chẳng hề để tai vào, song lại cứng cổ, ăn ở càng xấu hơn tổ phụ mình. Giê-rê-mi 7:22-26

Lời Chúa trong Kinh Thánh nói với chúng ta rằng ngay từ ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô (tức Ai Cập ngày nay), họ đã bắt đầu nổi loạn chống lại những kế hoạch mà Đức Chúa Trời dành cho họ. Vào đêm dân Y-sơ-ra-ên ăn thịt chiên con trong Lễ Vượt Qua, họ đã có những biểu hiện chối bỏ Đấng Christ. Sự kiện diễn ra khoảng 1500 năm sau đó khi dân chúng chối bỏ Đức Chúa Jêsus là hành động được lặp lại của điều mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm trong đêm Lễ Vượt Qua. Họ đã bước đi theo sự dẫn dắt của tội lỗi. Đức Chúa Trời đã chỉ cho họ thấy những

việc họ đang làm bằng cách đưa ra những hướng dẫn về chiên con trong Lễ Vượt Qua. Đó là sự tiết lộ về tội lỗi của họ. Trên thực tế, việc giết chiên con trong Lễ Vượt Qua như là một lời nhắc nhở cho những sai lầm của dân Y-sơ-ra-ên khi họ đã từ chối sự nhân từ của Đức Chúa Trời, từ lần đầu tiên khi Môi-se đến xứ Ê-díp-tô để giải cứu họ ra khỏi ách nô lệ.

Vậy nên, người hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Đức Giê-hô-va sẽ rút các ngươi khỏi gánh nặng mà người Ê-díp-tô đã gán cho, cùng giải thoát khỏi vòng tội mọi; Ta sẽ giơ thẳng tay ra, dùng sự đoán phạt nặng mà chuộc các ngươi. Ta sẽ nhận các ngươi làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các ngươi; các ngươi sẽ biết Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, đã rút các ngươi khỏi gánh nặng của người Ê-díp-tô. Ta sẽ dặt các ngươi vào xứ Ta đã thề ban cho Áp-ra-ham, cho Y-sác, cho Gia-cốp, mà cho các ngươi xứ đó làm cơ nghiệp: Ta là Đức Giê-hô-va. Môi-se nói lại như vậy cho dân Y-sơ-ra-ên; **nhưng vì bị sầu não và việc tội mọi nặng nề, nên chẳng nghe Môi-se chút nào.** Xuất Ê-díp-tô Ký 6:6-9

Dân Y-sơ-ra-ên đổ lỗi cho Đức Chúa Trời về sự áp bức mà Ê-díp-tô dành cho họ hơn là ăn năn với Đức Chúa Trời về sự thờ hình tượng và bội giáo của họ. Tại sao họ lại từ chối một ân huệ đầy lòng nhân từ và thương xót và lời hứa về một Miền đất hứa? Trừ khi trong lòng họ đã có sự tức giận và đổ lỗi cho Đức Chúa Trời về hoàn cảnh của họ. Đây là những hạt giống của chiên con Lễ Vượt Qua. Họ đã có thể giết Con Một của Đức Chúa Trời nếu Ngài đích thân đến với họ cũng giống như những gì đã xảy ra 1500 năm sau đó.

Bất chấp tất cả những điều này, Đức Chúa Trời đã có thể truyền dạy họ rằng Ngài sẽ bảo vệ họ nếu họ có niềm tin vào máu của chiên con được bôi trên cột cửa vào đêm Lễ Vượt Qua. Ngài bắt đầu giảng dạy cho họ về lòng thương xót và ân điển của Ngài.

Trong vòng vài tuần sau khi luật pháp Mười Điều Răn của Đức Chúa Trời được ban ra trên núi Si-na-i, dân Y-sơ-ra-ên đã không trung tín và họ đã nhảy múa quanh pho tượng bò vàng. Trong cơn giận dữ, Môi-se đã đập vỡ hai bảng đá luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban.

Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy đọc hai bảng đá như hai bảng trước; rồi Ta sẽ viết trên hai bảng này** các lời đã ở nơi hai bảng kia, mà người đã làm bể. Xuất Ê-díp-tô Ký 34:1

Bảng luật pháp Mười Điều Răn thứ hai được đọc đẽo bởi tay một người và được viết nên bởi Đức Chúa Trời. Nó đại diện cho sự kết hợp giữa công việc của Đức Chúa Trời và công việc bởi tay con người. Dân chúng đã từ chối những ân điển nhân từ của Đức Chúa Trời. Họ muốn tự mình làm cho mọi việc được thành tựu để thể hiện sự sùng đạo và lòng tốt của mình. Do đó, Đức Chúa Trời đã truyền những điều răn để khiến họ nhận ra những tội lỗi mà bản thân họ vấp phạm. Lòng họ tràn đầy sự hy sinh và sự dâng hiến. Đó không phải là những điều họ đã làm xung quanh tượng con bò vàng hay sao? Vì vậy, Đức Chúa Trời ban cho họ Mười Điều Răn để họ biết rằng Ngài có thể nhìn thấy tâm trí trần tục của họ.

Ta cũng đã ban cho chúng nó những luật lệ chẳng lành, và mạng lịnh mà bởi đó chúng nó không được sống. Ê-xê-chi-ên 20:25

Làm sao Đức Chúa Trời có thể ban cho dân sự Ngài những thứ có thể lấy đi mạng sống của họ? Ngài ban cho họ những thứ mà họ muốn. Tâm ý của con người sẽ đi được bao xa để cố gắng xoa dịu Đức Chúa Trời bằng những của lễ?

Bấy giờ vua và cả dân sự dâng những của lễ tại trước mặt Đức Giê-hô-va. **Vua Sa-lô-môn dâng hai vạn hai ngàn con bò và mười hai vạn con chiên đực.** Rồi vua và cả dân sự đều làm lễ khánh thành đền của Đức Chúa Trời. II Sử-ký 7:4-5

Đức Chúa Trời đã đòi hỏi tất cả những điều này ở đâu? Kinh Thánh nói rằng Đức Chúa Trời không mong muốn của lễ chuộc tội và dâng hiến. Lúc đầu, Ngài truyền lệnh cho A-đam mỗi năm một lần, nhiều nhất là phải dâng một con chiên để cho ông nhận thấy điều gì thật sự đang diễn ra trong lòng ông.

**Vả, cách ít lâu,** Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bày mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người. Sáng-thể Ký 4:3-4 (Bản dịch truyền thống)



Trong bản dịch ở trên, Kinh Thánh dùng từ “cách ít lâu”, Ca-in và A-bên sẽ dâng lễ vật lên Đức Chúa Trời.

**Đến mùa**, Ca-in lấy hoa quả đồng ruộng làm lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu. Sáng thế 4:3 (Bản diễn ý)

Cụm từ “cách ít lâu” hoặc “đến mùa” có nghĩa là khi mùa thu hoạch đến. Chúng ta hãy đọc thảo luận của John Wesley về câu Kinh Thánh này:

Cách ít lâu – Vào cuối ngày, hoặc cuối năm khi họ tụ họp lại cùng nhau vào buổi tối các ngày trong tuần hoặc vào tối thứ bảy. Vào một thời điểm nào đó, Ca-in và A-bên với tư cách là thấy tế lễ của gia đình, sẽ mang đến cho A-đam của lễ để dâng lên Đức Chúa Trời. Đó cũng là lý do để chúng ta nghĩ rằng có một cuộc gặp gỡ thiêng liêng giữa A-đam và Đức Chúa Trời như là một dấu hiệu về ân huệ của Đức Chúa Trời đã ban cho ông dù A-đam đã phạm tội cùng Chúa khi trước.

Từ Hê-bơ-rơ tương tự được dịch ở những câu Kinh Thánh khác cũng có nghĩa là vào *cuối năm*.

**Hằng năm, đến kỳ**, người phải giữ lễ này. Xuất Ê-díp-tô Ký 13:10

**Mỗi năm**, mẹ người may cho một cái áo dài nhỏ, đem ban cho người trong khi đi lên với chồng dâng dâng của lễ hằng năm. I Sa-mu-ên 2:19

Làm thế nào mà từ truyền thống mỗi gia đình chỉ dâng một con vật mỗi năm lại trở thành sự việc một vị vua dâng 120.000 con cừu và 22.000 con bò đực? Con người sẵn sàng hy sinh con cái của mình để làm hài lòng vị thần mà họ tưởng tượng. Kinh Thánh nói gì về điều này?

**Đức Giê-hô-va há có thích những hàng ngàn chiên đực hay là hàng vạn sông dầu sao? Ta há nên dâng con đầu lòng của ta vì sự phạm pháp ta, và trái của thân thể ta vì tội lỗi linh hồn ta sao?** Hỡi người! Ngài đã tỏ cho người điều gì là thiện; cái điều mà Đức Giê-hô-va đòi người há chẳng phải là làm sự công bình, ưa sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời người sao? Mi-chê 6:7-8

Đức Chúa Trời muốn con người tin cậy nơi Ngài và nhận được ân điển của Ngài để từ đó mà vâng phục Ngài. Ngài không mong muốn con người xoa dịu cơn giận của Ngài bằng việc dâng của lễ chuộc tội. Chúng ta lại có câu Kinh Thánh sau nói rằng:

Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Hê-bơ-rơ 9:22

Tại sao luật pháp dạy rằng không đổ huyết thì không có sự tha tội, thứ lỗi hay là tự do? Đó là bởi vì luật pháp như một tấm gương để phản chiếu lại những gì đang hiện hữu trong tâm trí của con người.

Vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, **vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi.** Rô-ma 3:20

Không phải bởi việc dâng của lễ chuộc tội như trong luật pháp là con người sẽ được xưng công bình. Việc dâng của lễ chuộc tội nằm trong bản chất con người của mỗi chúng ta. Vì vậy, bởi việc dâng của lễ này và sau đó ăn năn tội lỗi của chúng ta, chúng ta sẽ được tha tội. Luật pháp đưa hạt giống vào một cách công khai để nó có thể được thú nhận. Không phải Đức Chúa Trời yêu cầu rằng nếu “không đổ huyết thì không có sự tha thứ”, mà theo một cách chính xác hơn thì, chính con người tin điều này và anh ta không thể tin rằng Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho anh ta mà không cần anh dâng bất cứ thứ gì. “Ai có tai mà nghe, hãy nghe.”

Vì vậy, luật pháp liên quan đến việc dâng của lễ mong muốn chúng ta hiểu hơn về trái tim tội lỗi của con người. Chúng ta hãy nhớ lại những gì Kinh Thánh nói:

Vì khi Ta đem tổ phụ các ngươi ra khỏi đất Ê-díp-tô, Ta chẳng hề phán, và chẳng hề truyền mạng lệnh gì về của lễ thiêu và các của lễ. Giê-rê-mi 7:22

Cách duy nhất để hài hòa câu Kinh Thánh trên với những gì được viết trong Năm quyển sách của Mô-i-se (tức Sáng-thế Ký, Xuất Ê-díp-tô Ký, Lê-vi Ký, Dân-số Ký, Phục-truyền Luật-lệ Ký) chính là: Năm quyển sách của Mô-i-se như một

tấm gương phản chiếu tâm trí, những suy nghĩ của con người và cho chúng thấy tội lỗi của chính mình.

Dù biết rõ bản chất suy đồi của con người với mong muốn giết chết một con vật và dâng của lễ để xoa dịu cơn giận của Đức Chúa Trời, Ngài vẫn nhẫn nại dạy con người biết về tình yêu thương của Ngài cũng như sự sẵn lòng tha thứ cho họ và hướng tầm nhìn của họ về Đấng Mê-si, là Đấng sẽ đến, là Chiên Con của Đức Chúa Trời. Sự báo trước về một Đấng Mê-si sẽ khiến tấm lòng của con người trở lại với Đức Chúa Trời. Vì sự hiện diện của Đức Chúa Trời được thể hiện rõ trong Đấng Christ, cũng chính là sự hiện diện có thể hướng lòng và tâm trí con người về Đức Chúa Trời và khiến hai ngôi nhập lại làm một. Đây là lý do tại sao Đấng Christ nói điều này vào đêm trước khi Ngài chết:

Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. **Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm.** Giăng 17:3-4

Nếu Đấng Christ đã hoàn thành công việc mà Đức Chúa Cha giao cho Ngài làm vào đêm trước khi Ngài chết, thì Đức Chúa Trời không cần Con Ngài phải hy sinh, Ngài chỉ cần cho chúng ta thấy tình yêu thương và sự thương xót của Ngài mà thôi. Con người cần Đấng Christ hy sinh trên thập tự giá bởi vì đối với chúng ta, chúng ta không thể có được sự tha thứ mà không bị trừng phạt. Để chúng ta nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời, loài người đã phải nhìn thấy sự chết của Đức Chúa Jêsus. Vì vậy, trước khi Ngài chết trên thập tự giá, Ngài đã phán, “Mọi việc đã được trọn” (Giăng 19:30).

Việc gì đã được trọn? Ngài đã làm điều mà loài người cần được thấy để họ tin rằng họ có thể được tha thứ. Đây là lý do vì sao Đức Chúa Trời truyền lệnh về việc dâng của lễ, bởi vì con người cần phải nhìn thấy và tin rằng ai đó đã chết thay cho tội lỗi của họ.

Thập tự giá của Đấng Christ đã được phác họa trong một ánh sáng hoàn toàn khác, một ánh sáng rất thánh khiết, rất quý giá và đầy tự do. Bạn có muốn bước vào ánh sáng này không?

## 6. Chúng ta có luật

Trong một lần gặp gỡ với các quan trưởng của dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Jê-sus đã phán:

**Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình.** Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Giảng 8:44

Khi các quan của Y-sơ-ra-ên nói chuyện với Đức Chúa Jê-sus, họ đã nói những lời của Sa-tan bởi vì Đức Chúa Jê-sus nói với họ rằng Sa-tan là cha của họ và họ sẽ làm theo ước muốn của cha họ, tức là Sa-tan. Những lời này của các quan người Do Thái phản chiếu những ý niệm của Sa-tan và toàn bộ sự hiểu biết của con người về sự công bình.

Dân Giu-đa lại nói rằng: **Chúng tôi có luật, chiếu luật đó hẳn phải chết;** vì hẳn tự xưng là Con Đức Chúa Trời. Giảng 19:7

Nhưng một người trong bọn họ, tên là Cai-phe, làm thầy cả thượng phẩm đương niên, nói rằng: Các ngươi chẳng biết gì hết! Các ngươi chẳng xét rằng thà một người vì dân chịu chết, còn hơn cả nước bị hư mất. Giảng 11:49-50

Các quan Y-sơ-ra-ên đã phán xét Đức Chúa Jê-sus trong tâm trí họ. Theo cách họ hiểu luật pháp, thì Đức Chúa Jê-sus đáng tội chết. Ni-cô-đem đã kêu gọi các quan đồng thuận về vấn đề này.

**Luật chúng ta há bắt tội một người nào** chưa tra hỏi đến, và chưa biết điều người ấy đã làm, hay sao? Giảng 7:51

Họ có lẽ sẽ giết Đức Chúa Jê-sus sớm hơn nếu không có sự thống trị của đế chế La Mã trong đất nước của họ.

Phi-lát bèn truyền cho chúng rằng: Các ngươi hãy tự bắt lấy người, và xử theo luật mình. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi chẳng có phép giết ai cả. Giảng 18:31

Theo cách giải thích của các quan về luật của Môi-se thì những ai vi phạm luật pháp sẽ chịu án tử. Nhiều luật lệ đề ra hình phạt cho án tử là bị ném đá. Khi Đức Chúa Jê-sus giải thích luật của Môi-se, Ngài đã giải thích theo một cách khác.

Bấy giờ, các thầy thông giáo và các người Pha-ri-si dẫn lại cho Ngài một người đàn bà đã bị bắt đang khi phạm tội tà dâm; họ để người giữa đám đông, mà nói cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Thưa thầy, người đàn bà này bị bắt quả tang về tội tà dâm. **Vả, trong luật pháp Môi-se có truyền cho chúng ta rằng nên ném đá những hạng người như vậy;** --- còn thầy, thì nghĩ sao? Họ nói vậy để thử Ngài, hầu cho có thể kiện Ngài. Nhưng Đức Chúa Jê-sus cúi xuống, lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi nữa, thì Ngài ngước lên và phán rằng: **Ai trong các ngươi là người vô tội, hãy trước nhứt ném đá vào người.** Rồi Ngài lại cúi xuống cứ viết trên mặt đất. Khi chúng nghe lời đó, thì kê nhau mà đi ra, những người có tuổi đi trước; Đức Chúa Jê-sus ở lại một mình với người đàn bà, người vẫn đương đứng chính giữa đó. Đức Chúa Jê-sus bấy giờ lại ngước lên, không thấy ai hết, chỉ có người đàn bà, bèn phán rằng: **Hỡi mụ kia, những kẻ cáo ngươi ở đâu? Không ai định tội ngươi sao?** Người thưa rằng: Lạy Chúa, không ai hết. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: **Ta cũng không định tội ngươi;** hãy đi, đừng phạm tội nữa. Giảng 8:3-11

Người Pha-ri-si đã bắt quả tang người phụ nữ này (cùng người đàn ông) khi họ đang phạm tội tà dâm. Theo sự hiểu biết của họ về luật pháp, thì người phụ nữ kia sẽ bị ném đá cho đến chết. Đức Chúa Jê-sus đã viết trên cát để thay cho lời định tội. Đức Chúa Jê-sus nói với đám đông rằng nếu bản thân họ không vi phạm bất kỳ một lỗi lầm nào, thì khi đó họ có quyền ném đá người phụ nữ, và ngay lập tức, đám đông đã nghĩ về những sai lầm mà họ đã vấp phạm. Thay vì cầu xin sự tha thứ, lần lượt từng người đã tự tỏ ra mình có tội và lảng lạng rời đi khỏi sự hiện diện của Ngài. Và rồi, Đức Chúa Jê-sus tha tội cho người phụ nữ và

nhắc nhở bà từ nay không phạm tội nữa. Điều này đã làm bà cảm thấy nhẹ nhõm và lòng đầy sự biết ơn đối với Đấng Cứu Chuộc của mình. Đức Chúa Jê-sus đã dùng luật pháp để cứu trong khi người Pha-ri-si lại dùng luật pháp để giết.

Điều này cho thấy sự khác biệt giữa sự công bình của Đức Chúa Trời và sự công bình của Sa-tan. Nhiều người tin rằng sự công bình của Đức Chúa Trời đòi hỏi sự chết. Họ tin rằng lòng nhân từ và sự công bình đang đối lập với nhau và khi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời dường như cạn kiệt, cánh tay dài của luật pháp Ngài đè bẹp những người có tội.

Chúng ta hãy cùng đọc Kinh Thánh.

Sự công bình và sự chánh trực là nền của ngôi Chúa;  
Sự nhân từ và sự chân thật đi trước mặt Chúa. Thi-thiên 89:14

Xin chú ý dấu chấm phẩy sau từ ngôi Chúa. Dấu chấm phẩy là một dấu câu thông dụng, thường dùng để liệt kê và hai mệnh đề có sự liên kết về mặt ý nghĩa. Điều này có nghĩa là lời giải thích về sự công bình của Đức Chúa Trời là để thể hiện lòng nhân từ. Công bình là làm điều đúng đắn và điều đúng đắn mà Đức Chúa Trời làm là thể hiện lòng nhân từ dưới ánh sáng của lẽ thật. Câu hỏi đặt ra là sự nhân từ của Đức Chúa Trời sẽ kéo dài đến khi nào?

Vì Đức Giê-hô-va là thiện; **sự nhân từ Ngài hằng có mãi mãi**, Và sự thành tín Ngài còn đến đời đời. Thi-thiên 100:5

Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện;

**Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.**

Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần,

**Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời.**

Hãy cảm tạ Chúa của muôn chúa;

**Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời;**

Chỉ một mình Ngài làm nên các phép lạ lớn lao,

**Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời;**

Ngài đã nhờ sự khôn sáng mà dựng nên các tầng trời,

**Vì sự nhân từ Ngài còn đến đời đời;** Thi-thiên 136:1-5

Theo Kinh Thánh, sự nhân từ của Đức Chúa Trời còn đến đời đời, nhưng đối với những ai chối bỏ Đức Chúa Trời, thì chẳng còn vị thần nào khác thương xót họ. Cho nên, họ chờ đợi sự trừng phạt vì những tội lỗi của mình và Chúa cũng khiến họ bị định tội bởi sự lựa chọn sai lầm của họ. Cũng vì vậy mà sự công bình được thực thi.

Đức Giê-hô-va thi hành sự đoán xét mà tỏ mình Ngài ra;  
Kẻ ác bị công việc tay mình làm trở vắn lầy. Thi-thiên 9:16

Sự phán xét của Đức Chúa Trời dành cho kẻ ác là gì? Ngài để con người rơi vào những kết cục do chính họ quyết định. Ngài không hề ngăn cản việc này xảy ra. Đó là một điều đúng đắn phải không? Nếu họ cầu xin sự thương xót, thì Ngài có thể thương xót họ và giúp họ vượt qua những nghịch cảnh. Nhưng nếu con người không mong chờ sự nhân từ của Đức Chúa Trời và cũng không kêu cầu cùng Ngài, thì họ sẽ không nhận được bất kỳ ân điển nào ngay cả khi ân phước được ban ra. Đáng buồn thay, hầu hết mọi người đều nghĩ rằng Đức Chúa Trời cũng giống như chúng ta. Họ nghĩ rằng quan điểm của họ và Đức Chúa Trời về sự công bình của giống nhau.

Đó là điều người đã làm, còn Ta nín lặng; Người tưởng rằng Ta thật y như người; Nhưng Ta sẽ trách phạt người, trưng các điều đó ra trước mặt người. Thi-thiên 50:21

Nếu sự công bình của Đức Chúa Trời đòi hỏi sự chết, thì điều đầu tiên Đức Chúa Trời tạo dựng nên đáng lẽ ra phải là sự chết chứ không phải sự sống. Nếu Đức Chúa Trời đã từng có ý định lấy đi mạng sống của một trong những sinh vật được Ngài tạo nên vì đã vi phạm luật pháp của Ngài, thì mạng sống của tất cả chúng ta đều nằm trong tay Ngài. Nhưng khi chúng ta nhìn lại cuộc đời của Đức Chúa Jê-sus, lời tiên tri của Đức Chúa Cha, thì chúng ta chỉ thấy sự sống. Chúng ta không thấy cái chết.

Đức Chúa Jê-sus phán rằng: **Ta là sự sống lại và sự sống**; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Giăng 11:25

Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngấm và tay chúng tôi đã sờ, về Lời sự

sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi. I Giăng 1:1-2

Đức Chúa Trời đã không ban ra một sắc lệnh nào ám chỉ tội chết cho những tội lỗi. Tội lỗi là sự tự hủy hoại bản thân. Tiền công của tội lỗi là sự chết. Đó là một điều gì đó chúng ta nhận được từ việc tham gia vào con đường tội lỗi. Đức Chúa Trời không trả tiền công cho những tội lỗi mà chúng ta vấp phạm, nhưng tội lỗi thì ngược lại. Kinh Thánh không nói tiền công cho tội lỗi là sự chết, Kinh Thánh nói rằng tiền công của tội lỗi là sự chết. Sự khác biệt là rất lớn.

Kinh Thánh nói cho chúng ta biết những câu chuyện trong Cựu Ước về việc làm thế nào mà tội chết lại trở thành một hình phạt trong thế giới của chúng ta.

Vả, mọi sự đã chép từ xưa đều để dạy dỗ chúng ta, hầu cho bởi sự nhin nhục và sự yên ủi của Kinh thánh dạy mà chúng ta được sự trông cậy. Rô-ma 15:4

Sa-tan là kẻ đã đưa ra sắc lệnh về tội chết cho những vi phạm. Chúng ta nhận thấy điều đó trong câu chuyện về Đa-ni-ên trong hang sư tử và quá trình thế nào mà một án tử được hình thành.

Vua Đa-ri-út ung đặt trong nước một trăm hai mươi quan trấn thủ, để chia nhau trị cả nước, và trên họ có ba quan thượng thư, mà một là Đa-ni-ên. Các quan trấn thủ phải khai trình với ba quan đó, hầu cho vua khỏi chịu một sự tổn hại nào. **Vả, Đa-ni-ên lại trở hơn hai quan thượng thư kia và các quan trấn thủ**, vì người có linh tánh tốt lành; **thì vua định lập người trên cả nước**. Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm có kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cố nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu. Vậy những người đó nói rằng: **Chúng ta không tìm được một cố nào mà cáo Đa-ni-ên này, nếu chúng ta chẳng tìm trong sự thuộc về luật pháp Đức Chúa Trời nó**. Các quan thượng thư và trấn thủ đó bèn vào châu vua và tâu rằng: Hỡi



vua Đa-ri-út, chúc vua sống đời đời! **Hết thầy các quan thượng thư trong nước, các quan lãnh binh, các quan trấn thủ, các quan nghị viên và các đại thần đều đồng tình xin vua ra chỉ dụ, lập một cấm lệnh nghiêm ngặt trong ba mươi ngày, hễ ai cầu xin thần nào hay một người nào ngoài vua, thì, hỡi vua, kẻ ấy sẽ phải quăng vào hang sư tử.** Đa-ni-ên 6:1-7

Câu chuyện này được kể lại để chúng ta có thể rút ra bài học. Vua Đa-ri-út trong câu chuyện trên được ví như Đức Chúa Cha và Đa-ni-ên thì được ví như Đức Chúa Jêsus. Đa-ni-ên được làm quan thượng thư ở vị trí cao nhất trong cả vương quốc chỉ sau nhà vua. Điều này đã làm những người dưới quyền Đa-ni-ên sinh lòng ghen tị. Bởi sự ghen tị này, hai quan thượng thư và các quan trấn thủ dưới quyền Đa-ni-ên đã nghĩ ra một cấm lệnh nhằm vào Đa-ni-ên. Nhà vua không hề biết gì về âm mưu này, và khi các quan trình bày về sắc lệnh đó với ông, vua Đa-ri-út đã ký và ban ra lệnh cấm đó mà không biết ý nghĩa thật sự của nó. Đức Chúa Trời biết những nỗ lực của Sa-tan là nhằm hủy diệt Đấng Christ, là Đấng ở vị trí cao hơn hẳn. Sa-tan ghen tị với Con của Đức Chúa Trời và hẳn đã lôi kéo các vị thiên sứ khác về phe của mình nhằm lật đổ Đức Chúa Jêsus. Khi Sa-tan lôi kéo loài người vào lưới của hắn, Đức Chúa Trời đã cho phép kế hoạch của Sa-tan được diễn ra theo ý muốn hắn, chính là sự việc có thể dẫn đến cái chết của Đấng Christ. Hầu hết mọi người trên thế giới đều nghĩ rằng cái chết của Đấng Christ là ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng sự thật thì Đức Chúa Trời muốn dùng việc đó để tiết lộ những âm mưu của Sa-tan khi hắn muốn tiêu diệt Đấng Christ.

Vào khoảnh khắc Sa-tan nghĩ rằng hắn đã chiến thắng vẻ vang, thì âm mưu của hắn đã bị bại lộ và tất cả những sự đồng thuận hắn có được trên thiên đàng cũng đều biến mất.

Theo lệnh vua, những kẻ đã kiện Đa-ni-ên ấy cùng con cái và vợ họ đều bị điệu đến quăng vào hang sư tử. Khi họ chưa đến dưới đáy hang, thì những sư tử đã vồ lấy và xé xương hết thầy. Đa-ni-ên 6:24

Vua Đa-ri-út đã ban cho những kẻ muốn hãm hại Đa-ni-ên kết cục mà chính họ muốn dành cho Đa-ni-ên. Đức Chúa Trời của chúng ta cũng ban cho Sa-tan sự

hủy diệt mà chính hắn muốn dành cho Đấng Christ. Đa-ni-ên đã ở trong hang sư tử và rồi sáng hôm sau bình an vô sự bước ra với sự chứng kiến của nhiều người. Cũng như thế, Đức Chúa Jê-sus đã hy sinh trên cây thập tự giá và rồi Ngài cũng đã sống lại để đánh bại những kẻ muốn tìm cách tiêu diệt Ngài.

Điểm mấu chốt ở đây là, chính những kẻ dưới quyền Đức Chúa Jê-sus muốn lập ra một bản án tử hình dành cho những ai không vâng phục Đức Chúa Trời. Ban đầu, Đức Chúa Trời không hề ban ra sắc lệnh đó, nhưng Ngài cũng đã không ngăn cản mà còn cho phép kế hoạch đó của Sa-tan được phơi bày trước mọi người. Luật pháp của những nhà cầm quyền ở Ba-by-lôn là được dùng để mang lại công lý cho nhà vua. Luật pháp đại diện cho công lý của nhà vua; nhưng sự công bình đó là giả tạo và cuối cùng nó đã hủy hoại chính những kẻ dùng luật để ấp ủ âm mưu hại người.

Một câu chuyện khác trong Cựu Ước sẽ cho chúng ta thấy sự khác biệt giữa sự công bình của nhà vua và của một trong các con trai của ông.

Áp-sa-lôm dậy sớm, đứng nơi mé đường vào cửa thành. Nếu gặp ai có sự kiện thưa chi đi đến vua đặng cầu xét đoán, thì Áp-sa-lôm gọi người ấy hỏi rằng: Người ở thành nào? Nếu họ đáp: Tôi tớ ông thuộc về chi phái kia của Y-sơ-ra-ên, --- thì Áp-sa-lôm tiếp rằng: Sự tình của người thật phải và công bình; nhưng nơi đền vua nào có ai để nghe người đâu. Đoạn, Áp-sa-lôm tiếp rằng: Ô! chớ chi người ta lập ta làm quan xét trong xứ! Phàm người nào có việc tranh tụng hay kiện cáo gì cần đoán xét, sẽ đến ta, thì ta sẽ xử đoán công bình cho họ. Nếu có ai đến gần đặng lay người, Áp-sa-lôm giơ tay ra đỡ lấy người và hôn. Áp-sa-lôm làm như vậy đối cùng hết thảy những người Y-sơ-ra-ên đi đến tìm vua, đặng cầu đoán xét; và Áp-sa-lôm dụ lấy lòng người Y-sơ-ra-ên vậy. II Sa-mu-ên 15:2-6

Trong tiếng Hê-bơ-rơ, tên Áp-sa-lôm có nghĩa là *cha của hòa bình*, nhưng ẩn dưới cái tên này là một nhân vật của hận thù và chiến tranh. Áp-sa-lôm muốn cha mình trừng phạt anh trai cùng cha khác mẹ là Am-nôn, là người đã làm nhục em gái của Áp-sa-lôm, là Ta-ma. Bởi vì vua Đa-vít không thi hành án phạt đối với Am-nôn, nên Áp-sa-lôm coi thường cha mình và quyết tâm lật đổ ông.

Áp-sa-lôm đã tự mình giải quyết vấn đề và xử tử Am-nôn với sự công bình mà hẳn cảm thấy là phù hợp. Sau đó, Áp-sa-lôm bắt đầu chinh phục cả đất nước Y-sơ-ra-ên.

Nhưng Áp-sa-lôm cố nài đến nỗi vua để cho Am-nôn và hết thầy vương tử đi với người. Và, Áp-sa-lôm truyền lệnh cho các tôi tớ mình rằng: **Hãy ý tứ, xem khi lòng Am-nôn vui vì rượu, và khi ta bảo các người: Hãy đánh Am-nôn, thì bấy giờ, hãy giết hẳn đi, chớ sợ chi: ấy chính ta dặn biểu các người làm điều đó. Khá can đảm, tỏ mình ra mạnh bạo!** Các tôi tớ Áp-sa-lôm xử Am-nôn y như người đã truyền cho họ. Bấy giờ, các vương tử đứng dậy, cỡi lừa và chạy trốn. II Sa-mu-ên 13:27-29

Sa-tan (ban đầu là thiên sứ trưởng Lu-xi-phe) đã có lòng ghen tị với Đức Chúa Jê-sus vì Ngài được Đức Chúa Trời coi trọng và đặt ở vị trí cao hơn hẳn. Lu-xi-phe cảm thấy đó là một sự bất công đối với bản thân hẳn và vì vậy mà hẳn muốn lật đổ Đức Chúa Jê-sus. Khi Đức Chúa Trời can thiệp và nói rõ về sự phán xét của Ngài, Lu-xi-phe lúc này muốn quyết tâm lật đổ sự cai trị của Đức Chúa Trời trên thiên đàng. Hẳn đã lôi kéo thêm nhiều thiên sứ về phe mình. Sự công bình chính là lý do khiến Lu-xi-phe tạo phản.

Đoạn, Áp-sa-lôm tiếp rằng: **Ồ! chớ chi người ta lập ta làm quan xét trong xứ! Phàm người nào có việc tranh tụng hay kiện cáo gì cần đoán xét, sẽ đến ta, thì ta sẽ xử đoán công bình cho họ.** II Sa-mu-ên 15:4

Lời bóng gió của Áp-sa-lôm ám chỉ vua Đa-vít không làm tròn trách nhiệm trong việc xét xử công bình cho người dân trong các vụ kiện tụng, nhưng tuyên bố này là sai sự thật. Sự việc trên cũng được viết trong sách Sa-mu-ên, chúng ta hãy cùng đọc:

**Đa-vít làm vua trên cả Y-sơ-ra-ên, cai trị cả dân sự mình cách ngay thẳng và công bình.** II Sa-mu-ên 8:15

Đa-vít đã cai trị dân chúng một cách ngay thẳng và công bình, nhưng đó không phải là sự công bình mà Áp-sa-lôm cần. Đa-vít cai trị đất nước một cách nhân

từ bởi vì sự nhân từ của Đức Chúa Trời đã ở cùng ông và cũng là nền tảng để ông xây dựng đất nước:

Nó sẽ xây một đền thờ cho danh Ta, và Ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó vững bền đời đời. Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con Ta. Nếu nó phạm tội ác, tất Ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vít loài người; **Nhưng Ta sẽ không rút ân điển Ta khỏi nó** như Ta rút khỏi Sau-lơ, là kẻ Ta đã trừ diệt khỏi trước mặt người. **Như vậy, nhà người và nước người được vững bền trước mặt người đời đời; ngôi người sẽ được vững lập đến mãi mãi.** II Sa-mu-ên 7:13-16

Áp-sa-lôm không muốn một vương quốc được xây dựng dựa trên sự công bình và lòng nhân từ. Ông muốn một sự công bình mà qua đó có thể xử tử những kẻ phạm tội mà không thương xót. Câu chuyện này nhắc chúng ta nhớ lại cuộc chiến đầu tiên trên thiên đàng. Sa-tan đã thuyết phục nhiều thiên sứ tin theo quan điểm của hắn về một sự công bình mà hắn cho là cần thiết để bảo vệ vương quốc. Áp-sa-lôm đã thuyết phục nhiều người dân trong vương quốc của mình rằng quan điểm của ông về sự công bình sẽ giúp vương quốc phát triển và ông đã thao túng tâm lý những người dân Y-sơ-ra-ên. Sa-tan đã lôi kéo được nhiều thiên sứ và một số thiên sứ còn lại thì tò mò về ý tưởng của hắn và cảm thông với hắn ta. Chúng ta biết điều này bởi vì Sa-tan không hoàn toàn bị đuổi khỏi thiên đàng cho đến khi hắn giết Con Đức Chúa Trời. Chính là sau sự kiện ấy, Sa-tan đã bị ném xuống trái đất.

Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Lu-ca 10:18

**Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất;** con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Khải-huyền 12:4-5

Sa-tan đã đem đi với hắn một phần ba số thiên sứ trên thiên đàng. Hắn đã tấn công các nhà thờ trên trái đất và cố gắng tiêu diệt con trai của người nữ đồng trinh, tức là Đức Chúa Jê-sus được sinh ra tại Bết-lê-hem. Đến khi Đấng Christ đã

chết trên thập tự giá và trở về trời sau 3 ngày trong hầm mộ, thì Sa-tan bị quăng xuống đất và bị đuổi ra khỏi tâm trí của tất cả các thiên sứ trên thiên đàng.

Bây giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. **Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, đồ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.** Tôi lại nghe trên trời có tiếng lớn rằng: Bây giờ sự cứu rỗi, quyền năng, và nước Đức Chúa Trời chúng ta đã đến cùng quyền phép của Đấng Christ Ngài nữa; vì kẻ kiêu cáo anh em chúng ta, kẻ ngày đêm kiêu cáo chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, nay đã bị quăng xuống rồi. Khải-huyền 12:7-10

Đó là cuộc chiến tranh đầu tiên được ghi nhận, và nó diễn ra giữa Đấng Christ và các thiên sứ của Ngài, Sa-tan và các thiên sứ của hắn. Một phần ba số thiên sứ đã đi theo Lu-xi-phe vào bóng tối và rời khỏi thiên đàng.

**Còn các thiên sứ không giữ thứ bậc và bỏ chỗ riêng mình,** thì Ngài đã dùng dây xích họ trong nơi tối tăm đời đời, cầm giữ lại để chờ sự phán xét ngày lớn. Giu-đe 1:6

Đúng như vậy, chính là Đức Chúa Trời đuổi họ ra khỏi thiên đàng, nhưng thực chất, họ đã bị đuổi ra bởi những lời dối trá mà họ đã tin từ ban đầu (Khải-huyền 12:4). Đức Chúa Trời đã ban cho họ những gì lòng họ mong muốn. Họ nghĩ rằng Đức Chúa Trời khắc nghiệt và tàn nhẫn và họ đã chạy trốn khỏi những ý nghĩ sai lầm của họ về Ngài.

Sa-tan đã có ý định thiết lập ngai vàng của riêng mình, bao gồm cả những ý tưởng khác nhau của hắn về sự công bình. Hắn muốn cai trị tất cả những gì Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên.

Người vẫn bụng bảo dạ rằng: **Ta sẽ lên trời, sẽ nhấc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời.** Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Ê-sai 14:13-14

Câu chuyện về Áp-sa-lôm chỉ ra rằng cả dân tộc đã bị ảnh hưởng bởi những ý tưởng về sự công bình của ông. Việc Sa-tan vẫn có thể lên thiên đàng với tư cách là đại diện của trái đất cho thấy ngay cả các thiên sứ trên trời cũng không hiểu một cách đầy đủ về những âm mưu của hắn ta.

Và, một ngày kia các con trai của Đức Chúa Trời đến ra mắt Đức Giê-hô-va, và Sa-tan cũng đến trong vòng chúng. Đức Giê-hô-va phán hỏi Sa-tan rằng: Ngươi ở đâu đến? Sa-tan thưa với Đức Giê-hô-va rằng: Tôi trải qua đây đó trên đất và dạo chơi tại nơi nó. Gióp 1:6-7

Sự xuất hiện của Sa-tan tại buổi gặp mặt hoàng gia được nêu trên giống với hành động của Áp-sa-lôm trong việc lấy các phi tần của cha mình và ăn nằm cùng họ để gây ra sự xáo trộn huyết thống cho cả dòng dõi hoàng tộc.

A-hi-tô-phe đáp cùng Áp-sa-lôm rằng: Hãy đi đến cùng các cung phi của thân phụ ông đã để lại đặng giữ đền. Khi cả Y-sô-ra-ên hay rằng ông đã sỉ nhục thân phụ ông như vậy, thì hết thảy những người ở cùng ông lại sẽ càng mạnh mẽ hơn. Vậy, người ta che cho Áp-sa-lôm một cái trại ở trên sân nóc đền; **rồi trước mặt cả Y-sô-ra-ên, Áp-sa-lôm đi đến cùng các cung phi của cha mình.** II Sa-mu-ên 16:21-22

Những lời của Sa-tan giống như hạt giống đang nảy mầm trong tâm trí của con người và sức ảnh hưởng của chúng là rất lớn. Sa-tan đã giấu kín âm mưu của mình bắt đầu từ thời điểm con rắn dụ dỗ A-đam và Ê-va ăn trái cấm. Hạt giống của sự chết dành cho Con của Đức Chúa Trời đã được gieo, cư ngụ bên trong A-đam và dòng dõi của ông, và chờ đợi cho đến 4000 năm sau khi Đấng Christ bị đóng đinh trên thập tự giá. Điều này cho phép Sa-tan quy các thuộc tính của hắn cho Đức Chúa Trời và khiến chúng ta hiểu sai về Ngài. Chẳng nào Sa-tan còn có thể che giấu danh tính thực sự của mình, thì hắn có thể lừa dối về các thuộc tính thật sự của Đức Chúa Trời. Hắn có quyền năng này bởi vì hắn từng là thiên sứ trưởng của Đức Chúa Trời và được sự tín nhiệm từ các thiên sứ khác. Đây là lý do khiến Sa-tan có thể đùa giỡn trên luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ngôi kẻ ác nhờ luật pháp toan sự thiệt hại, Há sẽ giao thông với Chúa sao? Thi-thiên 94:20

Sa-tan ngồi trên ngai vàng của sự bất chính và sử dụng luật pháp của Đức Chúa Trời để nhấn mạnh rằng, cần phải có một án tử cho sự vi phạm luật pháp. Câu chuyện về Đa-ni-ên trong hang sư tử tiết lộ quá trình này. Còn câu chuyện về Áp-sa-lôm cho thấy tính công bình được nâng cao để đảm bảo sự bình yên cho vương quốc. Tất cả những câu chuyện này nói lên một cuộc chiến đã bắt đầu trên thiên đàng và sau đó đã lan rộng xuống trái đất này. Các vấn đề trong cuộc xung đột không hề thay đổi.

Tuy nhiên, sau sự hy sinh của Đấng Christ, âm mưu của Sa-tan đã bị phơi bày. Đấng Christ đã bày tỏ với thế gian về tình yêu thương thực sự của Thượng Đế. Đức Chúa Jê-sus đã cho thấy Đức Chúa Trời yêu thương kẻ thù của Ngài; Ngài đã đưa má bên kia và Ngài đã khiêm tốn phục tùng cái chết khủng khiếp nhất mà không có bất kỳ sự tự vệ nào. Cách Sa-tan và những kẻ phục tùng nó đối xử với Đấng Christ trên đất này đã phơi bày bản chất xấu xa của hắn. Sự bày tỏ của Đấng Christ về Đức Chúa Trời cho thấy Ngài hoàn toàn trái ngược với tính cách của Sa-tan. Do đó, thông qua sự chết, Đấng Christ đã hủy diệt thế giới của Sa-tan, là kẻ có quyền năng của sự chết.

Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jê-sus cũng có phần vào đó, **hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ**, Hê-bơ-rơ 2:14

Những người Pha-ri-si đã bị dao động bởi ý niệm về sự công bình của Sa-tan. Đây là lý do tại sao họ muốn giết Đức Chúa Jê-sus nhưng Ngài đã không tìm cách giết họ, và Ngài cũng đã không đe dọa sẽ giết họ.

Thầy cả thượng phẩm bèn đứng dậy mà nói với Ngài rằng: Những người này làm chứng mà kiện ngươi, ngươi không thưa lại gì sao? Nhưng Đức Chúa Jê-sus cứ làm thinh. Thầy cả thượng phẩm lại nói với Ngài rằng: Ta khiến ngươi chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề, hãy nói cho chúng ta, ngươi có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời chăng? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời; **và lại, Ta nói cùng các ngươi, về sau các ngươi sẽ thấy Con người ngồi**

**bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống.** Thầy cả thượng phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm chứng nữa sao? Các người vừa nghe lời phạm thượng đó, **thì nghĩ làm sao? Chúng trả lời rằng: Nó đáng chết!** Ma-thi-ơ 26:62-66

Khi Đức Chúa Jê-sus nói với người Pha-ri-si lời tiên tri về sự tái lâm vinh hiển của Ngài, Ngài chỉ nói rằng họ sẽ nhìn thấy Con Đức Chúa Trời. Nhưng người Pha-ri-si kết án Ngài tội chết. Sự tương phản là rõ ràng. Bằng chứng về lời tiên tri nêu trên sẽ vẫn ở đó cho những ai muốn tìm kiếm nó. Công bình của Đức Chúa Trời đầy sự nhân từ và không đòi hỏi sự chết nhưng sự công bình của Sa-tan thì ngược lại. Đức Chúa Trời cho phép sự hy sinh của Đức Chúa Jê-sus được diễn ra để qua đó lòng căm thù của Sa-tan và sự chết mà hắn đem lại được bộc lộ cho khắp thế gian nhìn thấy.

Trong bối cảnh này, thập tự giá được biến đổi theo ý nghĩa của nó. Đức Chúa Trời không thực thi sự công bình thông qua sự chết của Đấng Christ. Tuy nhiên, chúng ta ai nấy đều tin vào một điều, đó là: chúng ta cần thông qua sự chết để được tha thứ cho những tội lỗi mà chúng ta đã vấp phạm.

Nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Rô-ma 7:23-24

Liệu bạn có được tự do khỏi bản án này không? Liệu bạn có thể thoát khỏi một hệ thống luật pháp mà ở đó kẻ phạm tội phải chịu chết? Hãy nhớ lại hình ảnh Đức Chúa Jê-sus trên thập tự giá và cái giá phải trả để sự công bình được trọn vẹn. Sự công bình tôi vừa nêu ở trên là của Sa-tan, và chính hắn đã đánh cắp trái tim của con cái Đức Chúa Trời và đòi lại sự cứu chuộc. Sự cứu chuộc mà Sa-tan đòi hỏi từ con cái Chúa là sự chết. Đức Chúa Trời không hề đưa ra cái giá của sự cứu chuộc nhưng chính Sa-tan đã làm điều đó.



## 7. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng

Ở chương sáu, chúng ta đã học được một bài học là, sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus trên thập tự giá là để làm cho trọn những âm mưu của Sa-tan về sự công bình của hắn, và cũng để loài người chấp nhận rằng họ đã được Đức Chúa Trời tha thứ. Bây giờ, chúng ta đã sẵn sàng cho những thảo luận kế tiếp về lời của Đức Chúa Jêsus liên quan đến con rắn được treo trên cây sào trong đồng vắng.

Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, ... Giăng 3:14

Đối với nhiều sinh viên ngành Thần học, sự so sánh giữa việc Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh trên cây thập tự giá và việc con rắn bị treo trên một cây sào nơi đồng vắng dường như khá bí ẩn. Cả hai sự việc trên được liên kết với nhau như thế nào?

Đoạn, dân Y-sơ-ra-ên đi từ núi Hô-rơ về hướng Biển Đỏ, đang đi vòng theo xứ Ê-đôm; giữa đường dân sự ngã lòng. **Vậy, dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng?** Vì đây không có bánh, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghé gớm thứ đồ ăn đạm bạc này. **Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến đổi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều.** Dân sự bèn đến cùng Môi-se mà nói rằng: **Chúng tôi có phạm tội, vì đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và người. Hãy cầu xin Đức Giê-hô-va, để Ngài khiến rắn lia xa chúng tôi.** Môi-se cầu khẩn cho dân sự. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: **Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống.** Vậy, Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; **nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng, thì được sống.** Dân-số Ký 21:4-9

Lý do con rắn đến là vì, khi dân Y-sơ-ra-ên làm bầm, than vãn, họ đã phá vỡ vách tường che chắn:

Kẻ nào đào hầm sẽ sa xuống đó, còn kẻ phá vách tường phải bị rấn căn. Truyền-đạo 10:8

Những ai kính sợ Đức Chúa Trời và vâng giữ các điều răn của Ngài sẽ được thiên sứ của Đức Chúa Trời che chở. Khi con người liên tục vi phạm các điều răn của Ngài thì thiên sứ sẽ không thể che chở cho họ một cách dễ dàng nữa.

Thiên sứ Đức Giê-hô-va đóng lại chung quanh những kẻ kính sợ Ngài, và giải cứu họ. Thi-thiên 34:7

Sự kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu sự khôn ngoan; Phàm kẻ nào giữ theo điều răn Ngài có trí hiểu. Sự ngợi khen Ngài còn đến đời đời. Thi-thiên 111:10

Đức Chúa Trời đã không gửi những con rắn đến cắn dân sự, nhưng Ngài cho phép chúng đến vì các thiên sứ của Ngài không thể bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên nữa do họ đã vi phạm điều răn của Ngài. Thế nhưng, dân chúng nghĩ rằng chính Đức Chúa Trời đã gửi những con rắn ấy đến đặng cắn dân sự. Sự hiểu biết của họ về công bình là khi vi phạm thì phải chịu trừng phạt. Do đó, họ nghĩ rằng Đức Chúa Trời đang giết họ vì tội lỗi của họ. Mô-i-se được lệnh phải làm một con rắn bằng đồng. Đồng là một kim loại rất quan trọng vì nó không phải là kim loại xuất hiện tự nhiên trong lòng đất mà do bàn tay con người làm ra từ hợp kim của đồng đỏ và kẽm do Chúa tạo nên. Còn kim loại đồng là do chính con trai trong số các người con của Ca-in đã làm ra.

Còn Si-la cũng sanh Tu-banh-Ca-in, là người rèn đủ thứ khí giới bén bằng đồng và bằng sắt. Em gái của Tu-banh-Ca-in là Na-a-ma. Sáng-thế Ký 4:22

Đồng là một kim loại nhân tạo được lấy từ các nguyên tố mà Chúa đã tạo nên và hợp nhất lại với nhau. Đồng đôi khi mang ý nghĩa tiêu cực trong Kinh Thánh. Trong số các câu được ghi chép lại về sự rửa sạch những kẻ bất tuân, Kinh Thánh đề cập điều này:

Các từng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Phục-truyền Luật-lệ Ký 28:23

Sau khi kê rõ tội bội nghịch và vi phạm luật pháp của dân Y-sơ-ra-ên, Ngài nói với họ rằng:

Hỡi con người, nhà Y-sơ-ra-ên đã trở nên cho Ta như là cái cặn; hết thấy chúng nó chỉ là đồng, thiếc, sắt, chì trong lò, ấy là cái cặn của bạc. Ê-xê-chi-ên 22:18

Con rắn được làm bằng đồng đại diện cho sự công bình của con rắn được làm nên bởi đôi tay loài người. Con rắn là biểu tượng của Sa-tan.

**Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, đổ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó. Khải-huyền 12:9**

Sau khi một số dân sự Y-sơ-ra-ên bị cắn chết bởi con rắn và số còn lại thì ăn năn về tội lỗi của họ, họ đã tin rằng tội lỗi của họ đã được tha. Họ thừa nhận rằng chính con rắn bằng đồng được treo trên cây sào đó đã giúp họ được tha tội. Những kẻ đã chết chính là sự hy sinh để những tội lỗi này được tha. Thông qua con rắn bằng đồng do chính tay người làm nên, Đức Chúa Trời đã dạy họ rằng con người có thể nhận được sự tha thứ cho tội lỗi của mình và do đó mà họ được chữa lành. Con người không hề biết rằng công bình đòi hỏi sự chết chính là ý niệm của Sa-tan đã gieo rắc vào tâm trí họ. Vì vậy, Đức Chúa Trời đã sử dụng ý niệm của chính họ về công bình mà dẫn dắt họ quay về để ăn năn và chữa lành tâm hồn họ.

Cũng giống như thế, Đấng Christ bị đóng đinh lên cây thập tự giá để tất cả chúng ta có thể thấy đó mà có niềm tin rằng chúng ta cũng có thể được tha thứ. Thông qua sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus, chúng ta, là những con người có tội mới có thể tin rằng Đức Chúa Trời đã tha thứ cho tội lỗi của chúng ta. Và sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus là cái giá của sự cứu chuộc để chúng ta được giải phóng khỏi gông xiềng của tội lỗi.

Đức Chúa Jêsus đã hy sinh để chuộc lại tội lỗi của chúng ta. Con rắn bằng đồng tượng trưng cho sự chuộc tội bởi vì đó là cái giá phải trả cho sự tự do của chúng ta. Con rắn tượng trưng cho sự công bình và được làm bằng chất liệu đồng. Đồng là kim loại được con người làm nên, bởi dòng dõi Ca-in, không phải là thứ kim loại được tạo nên ngay từ thuở ban đầu.

Trong chương này, bạn sẽ có một lối tiếp cận hoàn toàn mới để hiểu lý do tại sao Đấng Christ phải hy sinh vì tội lỗi của chúng ta. Các hội thánh kiên quyết rằng Đức Chúa Trời mong muốn sự hy sinh của Con Ngài để chúng ta được cứu rỗi. Nhưng Kinh Thánh lại nói rằng:

Chúa không thích đẹp, hi sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã xỏ tai tôi.  
Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Thi-thiên  
40:6

Đức Chúa Trời không đòi hỏi sự chết, nhưng Ngài biết rằng một khi con người rơi vào tay Sa-tan, Ngài sẽ không thể thuyết phục chúng ta tin rằng Ngài sẵn sàng tha thứ mọi tội lỗi chúng ta vấp phạm trừ khi Đức Chúa Jêsus chết thế cho tội lỗi của chúng ta.

Nếu Đức Chúa Trời cần sự hy sinh của Con Một của Ngài, thì của lễ thiêu sẽ luôn tồn tại trong các buổi thờ phượng Chúa. Nhưng sự việc diễn ra ngược lại. Qua sự hy sinh của Đấng Christ, toàn bộ những luật lệ về dâng hiến của lễ thiêu đều chấm dứt.

Người sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ,  
và đến giữa tuần ấy, **người sẽ khiến của lễ và của lễ chay dứt đi.**  
Đa-ni-ên 9:27a

Sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus đã chấm dứt việc dâng của lễ thiêu và các của lễ khác. Ngài đã được treo lên khỏi đất, Ngài sẽ kéo mọi người đến cùng Ngài (Giăng 12:32). Một khi sự công bình được trọn vẹn và chúng ta chấp nhận sự tha thứ, khi đó, chúng ta có thể tiếp nhận Đức Thánh Linh dẫn dắt cuộc đời mình và tâm trí chúng ta sẽ được biến đổi. Thật vậy, Đức Thánh Linh sẽ dẫn dắt mỗi bước và vì thế mà chúng ta không cần phải nói chuyện với hòn đá như trong thời Môi-se nữa.

Hãy cầm lấy cây gậy ngươi, rồi với A-rôn anh ngươi, hãy truyền nhóm hội chúng và **hai người phải nói cùng hòn đá trước mặt hội chúng, thì hòn đá sẽ chảy nước ra**; ngươi sẽ khiến nước từ hòn đá chảy ra cho hội chúng và súc vật của họ uống. Dân-số Ký  
20:8

Đáng buồn thay, Môi-se đã không làm theo lời của Đức Chúa Trời là nói cùng hòn đá. Tiếng lầm bầm của dân sự đã khiến Môi-se nổi giận và do đó mà ông đã đập vào tảng đá, cũng vì vậy mà thông điệp Đức Chúa Trời mong muốn đã không được truyền đạt đúng theo ý muốn thánh của Ngài và đã khiến dân chúng có sự hiểu biết sai lệch về sự công bình và cách mà nó được làm cho trọn vẹn. Đó là lý do tại sao Đức Chúa Trời cho phép Môi-se qua đời trước khi được vào đất hứa. Dân chúng phải thấy rằng hành động trên là sai. Họ cần phải hiểu rằng Đức Chúa Trời muốn họ nói chuyện với Ngài và chỉ đơn giản là cầu xin được tha tội mà không phải bị đánh hay chịu sự tác động nào khác.

Mặt thiếu sót này của con người không làm ảnh hưởng đến kế hoạch của Đức Chúa Trời. Trên thực tế, Ngài vẫn hành động dựa trên sự hiểu biết của chúng ta về công bình để mang chúng ta đến với Đấng Christ. Trong kế hoạch của Chúa khi muốn Môi-se và A-rôn nói cùng hòn đá, Ngài mong muốn chúng ta có đức tin rằng chúng ta đã được tha tội và sau đó là nước sự sống sẽ tuôn tràn một cách tự do từ Đá, chính là Đức Chúa Jêsus Christ.

Và uống một thứ uống thiêng liêng; vì họ uống nơi một hòn đá thiêng liêng theo mình, và đá ấy tức là Đấng Christ. I Cô-rinh-tô 10:4

Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dạy dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình. Song khi đức tin đã đến, chúng ta không còn phục dưới thầy giáo ấy nữa. Ga-la-ti 3:24-25

Chức vụ của Môi-se là dẫn dắt một dân tộc rất cứng lòng và không vâng phục và điều đó là để khuếch đại tội lỗi của con người trong sự phản chiếu luật pháp của Đức Chúa Trời.

Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm, đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì có sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, ... II Cô-rinh-tô 3:7

Môi-se cũng là một người có tội như dân Y-sơ-ra-ên nhưng Chúa vẫn cho ông dẫn dắt dân sự của Ngài, và khi ông chứng kiến cảnh dân chúng bội nghịch cùng Đức Chúa Trời và không vâng phục Ngài, Môi-se như đã thấy được tội lỗi của

chính mình. Bản chất của con người là bị mù quáng trước sự xấu xa của bản thân, nhưng luật pháp được ban ra thông qua Môi-se đã thức tỉnh con người về nhu cầu phúc âm trong Đấng Christ. Nhờ luật pháp mà chúng ta thấy được sự hư mất của bản thân. Nếu không có luật pháp, chúng ta sẽ không được cứu vì chúng ta không biết tội của chính mình.

Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Giăng 1:17

Dĩ nhiên, ân điển của Đức Chúa Jêsus đã có từ trước khi thế gian được tạo dựng nên, và chúng ta ngày nay cũng cần tấm gương này trong luật pháp để phản chiếu cho chúng ta thấy về tình trạng hư mất của chính mình.

Ấy chính Chúa đã cứu chúng ta, đã gọi chúng ta bởi sự kêu gọi thánh, chẳng phải theo việc làm chúng ta, bèn **là theo ý riêng Ngài chỉ định, theo ân điển đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ từ trước muôn đời vô cùng, ...** II Ti-mô-thê 1:9

Cả luật pháp và phúc âm đã hành động cùng nhau từ khi có sự phạm tội đầu tiên từ thời A-đam và Ê-va cho đến ngày nay. Cả luật pháp và phúc âm đều cần thiết để giúp con người tái thiết lập lại mối quan hệ với Đức Chúa Trời.

Câu chuyện về con rắn đồng rất quan trọng vì nhiều lý do. Nó nói với chúng ta rằng Đức Chúa Jêsus đã bị đóng đinh trên cây thập tự giá dựa trên những ý niệm về sự công bình của Sa-tan mà ý niệm này cũng được nhận loại chấp nhận. Đồng thời, khi chúng tôi lần theo những ghi chép về kim loại đồng ở khu vực thờ phượng của dân Y-sơ-ra-ên, tức là đền tạm, chúng tôi cũng phát hiện những bằng chứng khác cho thấy Đức Chúa Trời không hề muốn hy sinh Con Một của Ngài, nhưng vì để chúng ta tin vào sự nhân từ hay tha thứ của Ngài, Ngài đã chấp nhận hy sinh Đức Chúa Jêsus.

Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao? Rô-ma 8:32

## 8. Đền tạm là nơi Đức Chúa Trời ngự

Khi còn là một đứa trẻ, tôi đã từng được giao nhiệm vụ đọc Kinh Thánh. Khi đọc đến sách Xuất Ê-díp-tô Ký, tôi cảm thấy việc này ngày càng trở nên khó khăn. Thông tin về tất cả những chỉ dẫn cho việc xây dựng đền tạm của Đức Chúa Trời dường như trở nên vô cùng tế nhị cho một đứa trẻ 12 tuổi. Tuy nhiên, những hướng dẫn chi tiết này đều là những thông tin quý giá để giải thích cho chúng ta về phúc âm. Như chúng ta đều biết, một bức tranh hơn ngàn lời nói; cho nên chúng ta có một vài bức hình ở đây giúp ta có được cái nhìn tổng quan về đền tạm.



Cũng sẽ rất thú vị nếu chúng ta lưu ý về kim loại được sử dụng cho những vật dụng bên trong đền tạm.

Vật dụng	Kim loại	Vị trí
Bàn thờ dâng của lễ thiêu	Đồng	Sân
Thùng nước	Đồng	Sân
Chân đèn	Vàng	Nơi Thánh
Bàn bánh trần thiết	Vàng	Nơi Thánh
Bàn thờ xông hương	Vàng	Nơi Thánh
Hòm Giao Ước	Vàng	Nơi Chí Thánh

Các vách đền tạm được làm bằng những tấm ván bằng vàng và chúng được cố định với nhau bởi các lỗ mộng bằng bạc.

Làm vách Đền Tạm bằng ván si-tim. Một tấm ván dài 5m, rộng 0.75m và đặt thẳng đứng, với hai lỗ mộng song song với nhau. Các tấm ván trong Đền Tạm đều có lỗ mộng. Vách phía nam Đền có hai mươi tấm ván, dưới mỗi tấm ván có hai lỗ mộng bằng bạc, tất cả là bốn mươi lỗ mộng cho các tấm ván này. **Lấy vàng bọc các tấm ván vách và làm vòng vàng để giữ các thanh xà ngang.** Cũng lấy vàng bọc các thanh này. Xuất Ê-díp-tô Ký 26:15-19, 29 (Bản dịch mới)

Các bức màn được sử dụng bên trong đền tạm được móc bằng vàng móc nối lại với nhau, trong khi các bức màn ở phía ngoài đền tạm được móc lại với nhau bằng móc đồng.

Ngươi hãy dùng mười bức màn mà làm đền tạm, màn dệt bằng vải gai mịn, chỉ tím, đỏ điều và đỏ sẫm, có thêu các hình chê-ru-bim cực xảo. **Cũng hãy làm năm mươi cái móc bằng vàng, rồi móc bức nguyên này qua bức nguyên kia,** hầu cho đền tạm kết lại thành một. Xuất Ê-díp-tô Ký 26:1,6

Cũng lấy lông dê làm mười một tấm màn dùng làm mái che Đền Tạm. **Rồi làm năm mươi móc đồng để móc liền hai bộ màn lông**



**đê này lại thành một mái che Đền.** Mái này có một phần thẳng dư được thả thông ở mặt sau Đền. Xuất Ê-díp-tô Ký 26:7,11-12 (Bản dịch mới)

Những ai được phúc âm thánh hóa sẽ được loại bỏ đồng ra khỏi con người họ. Lời nói của họ sẽ là những lời thuần khiết.

Lời nói phải thì, **Khác nào trái bình bát bằng vàng có cần bạc.** Người khôn ngoan quở trách lỗ tai hay nghe, Khác nào một cái vòng vàng, một đồ trang sức bằng vàng ròng vậy. Châm-ngôn 25:11-12

Các bức màn phủ bên ngoài đền tạm được dùng móc bằng đồng đại diện cho xác thịt của chúng ta. Những sợi chỉ bằng đồng sẽ được thanh tẩy vào ngày Chúa tái lâm khi thân thể đã chết của chúng ta sẽ nhận được sự sống đời đời.

Này là sự mầu nhiệm tôi tỏ cho anh em: Chúng ta không ngủ hết, nhưng hết thấy đều sẽ biến hóa, trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa. **Vả, thể hay hư nát này phải mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết.** I Cô-rinh-tô 15:51-53

Thiên đàng được xây bằng vàng ròng, chính là đại diện cho thể trạng tồn tại đời đời của những ai được sống ở đó.

Tường thì xây bằng bích ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tợ như thủy tinh trong vắt. Khải-huyền 21:18

Ta khuyên người hãy mua vàng thử lửa của Ta, hầu cho người trở nên giàu có; ... Khải-huyền 3:18

Nếu chúng ta lưu ý ở chương trước, thì đồng được làm nên bởi con người (Sáng-thể Ký 4:22). Nó đại diện cho nỗ lực muốn hợp nhất những gì Chúa tạo nên dựa vào suy nghĩ của con người. Con đường dẫn chúng ta đến với Đức Chúa Trời là thông qua đền tạm. Khi chúng ta tiến từ phía ngoài sân đền tạm để vào trong Nơi Chí Thánh, đồng sẽ được tẩy rửa và mất đi để chỉ còn vàng và bạc được giữ lại. Là Cơ đốc nhân, cuộc hành trình của chúng ta hiện tại cũng

giống như khi chúng ta đang rời sân đền tạm để tiến vào bên trong đền, bởi vì bên ngoài đền tạm là nơi thuộc về dân ngoại.

Bấy giờ có người ban cho tôi một cây lau giống như cây gậy, và biểu tôi rằng: Hãy đứng dậy, đo đền thờ Đức Chúa Trời, bàn thờ, và những kẻ thờ lạy tại đó. **Còn sân ngoài đền thờ thì hãy để nó ra ngoài, đừng đo làm chi; vì chỗ đó đã phó cho dân ngoại, họ sẽ giày đạp thành thánh đủ bốn mươi hai tháng.** Khải-huyền 11:1-2

Việc có sân đền tạm là vì dân ngoại. Đây là nơi tội nhân bị dao động bởi những suy nghĩ đi lệch với ý muốn thánh của Chúa khi lần đầu họ biết đến phúc âm. Ở đây, tác giả đã ví những suy nghĩ sai lệch đó là đồng. Bàn thờ dâng của lễ thiêu đại diện cho thập tự giá của Đấng Christ. Thánh giá được làm tượng trưng bởi kim loại đồng. Do đó, thập tự giá là thứ do con người làm nên, và họ làm vì họ cảm thấy điều đó là cần thiết khi hành quyết một ai đó phạm luật, và họ cho đó là sự công bình. Khi chúng ta đối diện thập tự giá, Chúa khiến chúng ta thấy tội lỗi của chính mình được phản chiếu bởi tấm gương dùng làm thùng bằng đồng.

**Người dùng các tấm gương** của mấy người đàn bà hầu việc nơi cửa hội mạc, chế ra một cái thùng và chân thùng bằng đồng. Xuất Ê-díp-tô Ký 38:8

Khi con người nhìn thấy chính mình dưới ánh sáng của luật pháp, lương tâm họ bị giằng xé đến mức khiến họ tuyệt vọng về cuộc sống của chính mình. Khi Thánh Linh của Đấng Christ đến, chúng ta sẽ bị phán xét cho những tội lỗi mà chúng ta đã vi phạm.

Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Giăng 16:8

Đối với những ai thực sự tin rằng Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho tội nhân, ngay cả khi họ đang trong trạng thái tuyệt vọng nhất thì hãy nhìn vào giá của sự cứu chuộc trong khi đang đứng bên cạnh bàn dâng của lễ thiêu, ân điển họ được nhận sẽ tràn đầy, và họ bắt đầu đón nhận vàng của đức tin vào linh hồn, là vàng được đúc ra từ lò lửa của sự đau khổ.

Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, ... Rô-ma 5:20

Khi vàng của đức tin được dâng lên, đồng của những suy nghĩ trước đây của chúng ta bị thanh tẩy đến cuối cùng chúng ta không còn ý thức về tội lỗi nữa. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, **lượng tâm họ không còn biết tội nữa**, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Hê-bơ-rơ 10:2

Và sau đó, không còn suy nghĩ về việc dâng hiến của lễ thiêu nữa, cũng không cần phải đập vào hòn đá nhưng chỉ cần nói cùng hòn đá mà thôi.

Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. **Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được.** Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: **Chúa chẳng muốn hi sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội.** Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến --- Trong sách có chép về tôi --- Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: **Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nầy, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau.** Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Hê-bơ-rơ 10:3-10

Đức Chúa Jêsus hy sinh một lần cho tất cả là hình ảnh tượng trưng cho con rấn bằng đồng được đặt trên bàn thờ dâng của lễ bằng đồng. Nhưng một khi chúng ta được đầy rẫy Đức Thánh Linh, thập tự giá sẽ hướng về một trọng tâm hoàn toàn khác. Điểm được nhấn mạnh ở đây là sự quên mình của Đức Chúa Jêsus và sự báo trước về thuộc tính của Đức Chúa Cha được phản chiếu bởi Ngài. Bàn thờ dâng của lễ (đập vào hòn đá) được thay thế bằng bàn thờ xông hương (nói cùng hòn đá) – Sự hy sinh của Đấng Christ trên đồi Gô-gô-tha đã đưa chúng ta đến với bối cảnh ở vườn Ghết-sê-ma-nê nơi Đức Chúa Jêsus hoàn thành công việc trên đất mà Cha Ngài giao phó.

Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Giăng 17:4

Hãy ngẩng cao đầu mà sống, hỡi những tội nhân, vì Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu (Giăng 3:16-17). Về bàn thờ xông hương bằng vàng, đó là nơi các thầy tế lễ cầu thay cho tội nhân. Khi cầu thay cho tội nhân, thầy tế lễ mang hình bóng của Đức Chúa Jêsus. Đức Chúa Trời đã sai Đức Chúa Jêsus đến để bày tỏ thuộc tính của Đức Chúa Trời và trình dâng tội lỗi của chúng ta lên Ngài để chúng ta có thể tin vào sự tha thứ và lòng nhân từ của Ngài.

Đức Chúa Trời kính yêu của chúng ta đã không sai Con Ngài đến để nói với chúng ta rằng “Đáng lẽ các ngươi phải bị trừng phạt vì tội lỗi của mình nhưng thay vì làm như vậy, ta đã quyết định giết Con của ta trong cơn thịnh nộ”. Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ làm thế với Con Ngài. Hãy cùng nhìn lại thập tự giá và chắc hẳn chúng ta sẽ thấy đó là một biểu tượng rất tôn quý nói lên sự hy sinh của Đức Chúa Jêsus và mang đến cho chúng ta niềm vui được cứu rỗi.

Khi bạn từ ngoài sân đền tạm bước vào Nơi Thánh bên trong đền và thấy những chi tiết bằng vàng và bạc, bạn sẽ thấy rằng sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ rất khác so với ý niệm về sự công bình của con người. Chúng ta được phán rằng:

Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu.** Và như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. **Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi,**

**núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay.**  
Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay  
cho gai gộc; **điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là**  
**một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.** Ê-sai 55:7-13

Đó là lời cầu nguyện tha thiết của tôi, tôi mong rằng bạn sẽ nhìn thấy thập tự  
giá của Đấng Christ trong một ánh sáng đẹp hơn, chiếu xuống một vùng rộng  
lớn và được thanh tẩy khỏi sự công bình bằng đồng của những con người và  
những thiên thần sa ngã. Hãy bước vào ánh sáng tuyệt vời của tình yêu thương  
của Đức Chúa Cha, là tình yêu thương có quyền năng để loại bỏ mọi nỗi sợ hãi.

Tuyệt thay ân điển Chúa – thiêng liêng, ngọt ngào  
Ngài yêu cứu tôi từ chốn sâu đau  
Tôi đã sống trong lạc mất, nay Cha nhận vào  
Mù lòa, mắt nay nhìn Chúa trên cao.

Dạy tôi biết về Chúa, lánh xa tội đời  
Tạ ơn Chúa Giê-su đã chuộc tôi  
Bao nỗi lo âu sợ hãi, tiêu tan trong đời  
Cầu xin Chúa luôn ngự với tâm tôi.

Vượt qua đêm mờ tối, tháng năm đông dài  
Tình yêu với Cha từ ái nồng cháy  
Bình an sống trong tình Chúa, tâm linh vui hoài  
Từ nay, hiến dâng đời sống cho Ngài.

Dịu dàng, Chúa đã hứa bên tôi không rời  
Lời Ngài chiếu ra nguồn sáng mọi nơi  
Ngàn năm sẽ như còn mãi với tia mặt trời  
Thì còn mãi những lời hát ca ngợi.

Bài hát: Amazing Grace (Ân Điển Diệu Kỳ)  
Sáng tác: John Newton  
Lời Việt: Mục sư Dương Quang Thoại

## 9. Hãy để tâm hồn trở nên tĩnh lặng và suy gẫm

Kính gửi Đấng Cứu Thế đáng kính của con, Ngài đã đến thế gian khi con còn trong bóng tối của tội lỗi. Ngài đã mang đến cho con niềm hy vọng được tha tội và được cứu rỗi. Ngài đã chịu những đau đớn mà đáng lẽ con phải chịu. Cùng với tình yêu thương của Đức Chúa Cha, Ngài đã không ngần ngại bóng tối của thế gian mà đến để tìm lại những con chiên lạc bầy.

Trái tim con không thể thấu hiểu hoàn toàn những gì Ngài đã làm. Sự vĩnh cửu không thể tiết lộ tình yêu của Ngài sâu rộng dường nào. Tình yêu thương của Ngài như suối nước tuôn tràn đến vô tận với nguồn nước trong lành mát ngọt cho con uống thỏa thích.

Mong ước của con là bước đi theo Ngài, hỡi Chiên Con tôn quý, để đi đến bất kỳ nơi đâu Ngài sẽ đi. Ngài đã chuộc lại con từ bóng đêm của Sa-tan với một giá trị vô cùng to lớn. Mặc dù đôi khi con cảm thấy con thật không xứng đáng với tình yêu thương của Ngài, nhưng con tin rằng Ngài sẽ không bao giờ rời bỏ con. Con cảm ơn Ngài đã gửi Đức Thánh Linh đến để an ủi con và ban phước cho con.

Kính lạy Đấng Cứu Chuộc của con, con mong mỏi rằng những nhân vật trong Kinh Thánh xuất hiện trong cuốn sách này cũng sẽ được lên nước thiên đàng. Con cảm nhận được tình yêu thương của Ngài dành cho họ và con mong rằng họ cũng sẽ được cứu rỗi. Con biết ơn Ngài vì tình yêu thương Ngài dành cho những con cái của Ngài, và tất cả chúng ta đều có chung một niềm khao khát đó là thế gian sẽ biết đến Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa.

Xin ban Đức Thánh Linh xuống cho chúng con để chúng con có thể làm sáng danh Ngài như Ngài cũng đã làm sáng danh Đức Chúa Cha trên đất này. Xin Ngài hãy hiện diện vào tâm hồn chúng con để trái tim chúng con có thể đón nhận sự cứu chuộc cũng như Ngài đã dạy chúng con phải biết sống yêu thương và tha thứ anh em mình.

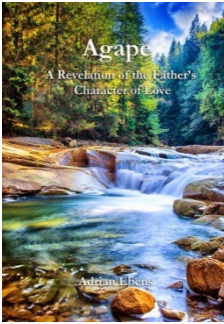
Xin Ngài hãy chữa lành và mở mắt chúng con, những ai đọc cuốn sách này, để chúng con thấy được vẻ đẹp thật sự của Thập Tự Giá và chúng con sẽ không còn sợ hãi khi bị đóng đinh với Ngài, và tất cả sẽ quỳ lạy, mọi môi miệng sẽ tôn vinh Ngài là Chúa của sự vinh hiển, là Con của Đức Chúa Trời chúng con.

Trong danh Đức Chúa Jêsus chúng con cầu nguyện,

Amen.

Những sách khác tại [fatheroflove.info](http://fatheroflove.info) có thể tải xuống bản âm thanh

## Tình yêu của Chúa



Hãy nhìn thật kỹ những bằng chứng Kinh Thánh để thấy Đức Chúa Trời của Cựu Ước cũng giống những gì Đức Chúa Jêsus bày tỏ trong Tân Ước. Quyển sách này là sự xem xét chi tiết và có hệ thống những dữ kiện để nhìn trực tiếp vài câu chuyện Kinh Thánh trước đây ít được quan tâm tới. Chỉ với 300 trang, quyển sách này sẽ mang tới câu trả lời cho những ai thực sự tìm kiếm. Một kết quả tuyệt vời từ quyển sách nhỏ mà bạn đang cầm trên tay này.

## Tình yêu nguyên thủy



Hôn nhân được tạo dựng dưới mối đe dọa nguy hiểm. Tại sao nhiều người có kinh nghiệm xấu với hôn nhân và quan hệ tình cảm nói chung? *Tình yêu nguyên thủy* nói về mối quan hệ nguyên thủy được miêu tả trong Kinh Thánh để cho chúng ta thấy những gì mình cần học để cải thiện và làm vững chắc mối quan hệ của chính bạn. 44 trang chứa đựng những nguyên tắc quan trọng cho một cuộc hôn nhân hạnh phúc.

## Cuộc chiến cho tính đồng nhất



*Cuộc chiến cho tính đồng nhất* là hành trình khám phá bản thân. Đây là lời mời để tìm ra giá trị của bạn trong bối cảnh chỉ thuộc về mối quan hệ. Cuốn sách này bày tỏ những nguyên tắc giúp bạn thoát khỏi suy nghĩ của thế giới chạy theo thành tích và tìm được sự tự do trong mối quan hệ quan trọng nhất của bạn.

Tại sao cần có thập  
tự giá và ai cần nó?

Tại sao thập tự giá cần thiết  
cho sự cứu rỗi của chúng ta?

Liệu cơn giận của Đức Chúa  
Trời được thỏa đáp bởi sự  
chết của Con Ngài?

Sự công bình của Chúa là gì và  
nó khác gì với sự công  
bình của chúng ta?

Tại sao Đức Chúa Jêsus  
lại so sánh Ngài với con  
rắn bằng đồng trên cây trụ?

Đền thánh của dân Y-sơ-ra-ên cho  
chúng ta biết gì về thập tự giá?



[fatheroflove.info](http://fatheroflove.info)